



Đức Tổng Giám Mục: Joe S. Vásquez
Đức Giám Mục Phụ Tá: Italo Dell'Oro, CRS

Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thụ
Đại Diện Đức Tổng Giám Mục
Chủ Tịch Cộng Đồng Công Giáo VN
281-495-8133

Hội Đồng Giáo Dân, TGP Galveston-Houston

Chủ Tịch: Ô. Phêrô Đình Đức Hiệp
GX. Đức Mẹ Lộ Đức - (346) 280-0791

Phó CT Nội Vụ: Ô. Giuse Ngô Quang Tuyến
GX Đức Mẹ La Vang - (713) 897-9222

Phó CT Ngoại Vụ: Ô. Giuse Ng. Thanh. Xuân
GX Các Thánh Tử Đạo Việt Nam
(832) 260-5016

Tổng Thư Ký: Ô. Phêrô Nguyễn Phương Kevin
GX Đức Kitô Ngôi Lời NT - (832) 451-0591

Thành viên: CT HĐMV các giáo xứ và cộng đoàn

Thánh lễ cuối tuần

GX. CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM

TB: 6:00 pm - CN: 7:00; 9:00; 11:00 am; 6:00 pm

Lm. Gioan Trần Đình Khả
Lm. Giuse Phan Đình Lộc
Pt. Giuse Nguyễn Phẩm
Pt. Giuse Lê Văn Rõ

10610 Kingspoint Rd. - Houston, TX 77075
713-941-0521

GX. ĐỨC KITÔ NGÔI LỜI NHẬP THỂ

TB: 6:00 pm - CN: 7:00 am; 9:00 am; 11:00 am;
2:00 pm; 7:00 pm

Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thụ
Lm. Giuse Bùi Phương Tiến
Pt. Vincente Đoàn Hồng Phúc
Pt. Giuse Maria Phạm Harry Hưng
8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, TX 77099
281-495-8133

GIÁO XỨ ĐỨC MẸ LA VANG

TB: 6:00 pm - CN: 7:30; 9:15; 11:00 am; 6:00 pm

Lm. Giuse Đình Văn Nghi, OP.
Lm. Giuse Trần Trung Liêm, OP.
Lm. Đaminh Nguyễn Trình Quang, OP.
Pt. Micae Nguyễn Kim Khánh
12320 Old Foltin Rd. - Houston, TX 77086
281-999-1672

GIÁO XỨ ĐỨC MẸ LÔ ĐỨC

Thứ Bảy: 6:00 pm (Bilingual)
CN: 7:00am; 9:00am; 11:00am;
4:00pm (English); 6:00pm

Lm. Gioan Baotixita Nguyễn Minh Đức, OP.
Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.
Lm. Vincente Nguyễn Hoàng, OP.
Pt. Gioan B. Đào Đình Ân
Pt. Vincent Nguyễn Tri Lý
6550 Fairbanks N. Houston, Houston, TX 77040
713-939-1906

CỘNG ĐOÀN THÁNH TÂM

Giáo Xứ Chánh Tòa Thánh Tâm
CN: 9:00 am

Lm. Phaolô Hoàng Lê Phong, SCJ.
1701 San Jacinto St. - Houston, TX 77002
713-659-1561 ext. 134

CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM TỔNG GIÁO PHẬN GALVESTON-HOUSTON VIETNAMESE CATHOLICS OF THE ARCHDIOCESE OF GALVESTON-HOUSTON

DỪNG LẠC

8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, Texas 77099 - Phone: 281-495-8133
www.cgvnhouston.org

Chúa Nhật XV Thường niên - Năm A, Ngày 12-07-2026

** Is 55: 10-11; * Rm 8: 18-23; * Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Matthêu 13: 1-23*

LỜI CHÚA GIÚP CON NGƯỜI TỰ DO

SUY NIỆM LỜI CHÚA

Thời đầu khi Đức Yêsu xuất hiện rao giảng, người ta đông đảo đi theo Ngài. Rồi với thời gian, nhiều người đã bỏ Ngài, ngay cả các môn đệ. Trong dụ ngôn người gieo giống hôm nay, Đức Yêsu cho thấy chính tùy thái độ của người nghe đối với Lời Ngài, mà Lời Ngài sinh hoa kết quả như thế nào trong lòng con người. Đức Yêsu đã dạy dỗ bằng dụ ngôn, vì người nghe không dễ dàng hiểu và chấp nhận Lời Ngài. Với dụ ngôn, con người hiểu theo mức độ của mỗi người.

1.- Con người có thể bị nô lệ.

Con người có thể bị nô lệ nhiều điều. Có người nghiện xì ke ma túy, họ không thể thắng được cơn nghiện nên đã ăn cắp ăn trộm, có người bán cả vợ cả con để có tiền hít chích cho thỏa cơn nghiện. Có người lại bị nô lệ đồng tiền, họ chỉ thích và chỉ lo kiếm tiền; tiền bạc như ông chủ, sai khiến họ đủ điều; họ không chú ý đến vợ đến con, không lo giáo dục con cái, không dành thời giờ cho gia đình; và hậu quả là gia đình họ không hạnh phúc, con cái hư hỏng, gia đình bị tan hoang. Có người lại bị nô lệ danh vọng, nô lệ chức quyền, nô lệ tiếng khen. Nói một cách tổng quát, con người có khuynh chiều vật chất và xác thịt, nếu con người chiều theo tất cả những điều đó một cách bất chính, con người ở trong tình trạng mê lầm.

Thái độ ứng xử của con người tùy thuộc đặc biệt tình trạng nội tâm của mỗi người, tùy lúc đó họ có tự do thực hay không. Một người có thể có tự do mà không có tự do đích thực, chẳng hạn như người nghiện xì ke ma túy, họ tuy tự do nhưng lại không tự do thực. Cũng có nhiều lãnh vực tuy con người bị giới hạn, nhưng vẫn có tự do; chẳng hạn đã là người ai cũng phải ăn phải uống, tuy con người không có tự do tuyệt đối để không ăn, nhưng con người vẫn tự do để ăn lúc nào và ăn như thế nào hoặc không ăn.

Để có tự do nội tâm, con người cần biết đúng. Biết đúng để sống đúng. Ngày nay cũng như ngày xưa, có nhiều lý thuyết, có nhiều lập luận tuy dù không đúng nhưng cũng có người theo. Đi theo một lý thuyết sai lầm, là giam hãm con người trong tình trạng u mê. Thánh Augustin trước khi trở lại đạo Công Giáo, đã ở trong tình trạng này. Theo niềm tin Kitô-hữu, những điều Thiên Chúa mặc khải qua Kinh Thánh và đặc biệt qua Đức Yêsu, sẽ giúp con người được tự do. Thiên Chúa là Đấng yêu thương con người, Ngài muốn con người được tự do, Ngài đã nói với con người trong dòng lịch sử qua các tiên tri, và vào thời sau hết Ngài đã sai gọi Con Ngài tới với chúng ta, để dạy chúng ta hiểu biết đúng đắn về Thiên Chúa, hầu con người được tự do và hạnh phúc.

2.- Lời Chúa như sương sa tưới mát.

Lịch sử nhân loại cho thấy có biết bao người “tầm sự học đạo”, miệt mài đi tìm khôn ngoan, hy vọng sẽ được hạnh phúc đích thực. Tất cả những ao ước hướng thiện, truy tìm chân lý, ao ước thành người tuyệt vời, là những nét đẹp nơi con người. Những điều này phản ánh nét đẹp của Thiên Chúa nơi con người; và nét đẹp này từ Thiên Chúa mà có. Thiên Chúa làm tất cả những điều tốt lành nơi con người. Thiên Chúa làm con người say mê đi tìm Ngài như Nguồn Chân Thiện Mỹ. —→



CỘNG ĐOÀN HOLY ROSARY

CN: 3:15; 6:30

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP
3617 Milam St. - Houston, TX 77002
713-518-2319

CỘNG ĐOÀN ST. CHRISTOPHER

CN: 4:30

Lm. Giuse Lê Thu
8150 Park Place - Houston, TX 77017
713-645-6614

CD. ST. JUSTIN TỬ ĐẠO

CN: 12:00

Lm. Giuse Phêrô Nguyễn Ngọc Linh
Pt. Son (Sean) Nguyễn
13350 Ashford Point Dr. Houston, TX 77082
281-556-5116

Giáo xứ Mỹ

có thánh lễ Việt ngữ cuối tuần

TB: 8:00 pm

St. Elizabeth Ann Seton
6646 Addicks Satsuma Rd. Houston, TX 77084
281-463-7878

TB: 7:00 pm

St. Francis de Sales
8200 Roos Rd. Houston, TX 77036
713-774-7475

LIÊN ĐOÀN THIẾU NHI THÁNH THỂ

Tổng Tuyên Ủy: Lm. Trần Sơn Steven
Trưởng Phêrô Võ Khanh Tony (GX/CTTĐVN)
832-455-5961

LIÊN HỘI CÁC BÀ ME CÔNG GIÁO

Tổng Linh Hướng: Lm. Giuse Bùi Phương Tiên
Bà Nguyễn Thi Anna (GX/Đ. Kitô NLNT)
713-517-1621

LIÊN ĐOÀN LIÊN MINH THÁNH TÂM

Tổng Linh Hướng: Lm. Nguyễn J. Phong
Ông Nguyễn Thanh Xuân
832-260-5016

LIÊN ĐOÀN TỔNG ĐO FÁTIMA

Tổng Linh Hướng: Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng
713-518-2319
Ông Nguyễn Quang Hưng (GX Ngôi Lờ)
713-894-7411

ĐẠO BINH ĐỨC ME (LEGIO MARIE)

Tổng Linh Giám Curia:
Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.
Trưởng Curia Giuse Nguyễn Ngọc Thiên
832-433-2198

PHONG TRÁO CURSILLO

Tổng Linh Hướng:

.....
Trưởng Lãnh Đạo: Maria Nguyễn Thu Trang
713-303-7982

LH. ĐOÀN ĐỒNG BA ĐA MINH

Tổng Linh Hướng:
Lm. Đa Minh Nguyễn Trinh Quang, OP
Anna Trương Nguyễn Yên
832-616-1355

TUYÊN ỦY NHÀ THƯƠNG

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng
713-757-1000 ext. 1624

PHÁT THANH TIN YÊU

Tuyên Ủy: Lm. Gioakim Nguyễn Duy Lộc, C.S.s.R
832-867-5741

Văn Phòng Ôn Gọi Linh Mục và Tu Sĩ
713-652-8239

Đại Chung Viện St. Mary
713-686-4345

Thiên Chúa làm con người đi tìm Ngài như Chân Thiên Mỹ tuyệt đối. Thiên Chúa cũng nói với con người qua trung gian những con người. Như sương sa rơi xuống đất, thấm nhập vào lòng đất, làm cây đâm chồi và sinh hoa kết trái, Lời Ngài giúp con người nhận ra sự thật, giải phóng con người khỏi nô lệ, giúp con người sinh hoa kết trái trong việc tốt lành. Đức Yêsu là Lời Thiên Chúa tới trần gian với con người. Lời Thiên Chúa nhập thể giúp con người nhận ra sự thật, và giúp con người sống bình an hạnh phúc trong mọi hoàn cảnh sống.

Lời của Đức Yêsu cho con người, tuy dù là Lời Thiên Chúa nhập thể, vẫn luôn luôn để con người tự do với Lời Ngài. Tuy con người đón nhận hay không, đón nhận như thế nào, mà Lời đó sinh hoa kết trái. Lời đó có thể như hạt giống rơi trên đá sỏi, rơi vào bụi gai, rơi nơi vệ đường, hoặc rơi nơi đất tốt. Hạnh phúc vừa vượt tầm tay của mỗi người, vừa nằm trong tầm tay của mỗi người, tùy con người quyết định.

3.- Đức Yêsu như gương mẫu.

Ngôi Lời Thiên Chúa, một khi đã nhập thể làm người, thì Ngài cũng bị giới hạn như bao người khác. Đức Yêsu cũng là người như chúng ta, Ngài cũng có những khuynh chiều xác thịt như chúng ta, Ngài cũng bị cám dỗ về miếng ăn, về danh vọng, về quyền lực. Tuy vậy, Ngài vượt lên và tự do với tất cả.

Ngài tự do với bạc tiền, danh vọng, tình duyên. Ngài rong ruổi rao giảng khắp đất nước Do Thái trong khó nghèo: “chôn cáo có hang, chim trời có tổ nhưng con người không có chỗ tựa đầu”. Ngài tự do với tiếng khen lời chê của con người, Ngài dạy dỗ dân chúng chứ không đi tìm tiếng khen của dân chúng. Ngài sẵn sàng chấp nhận người ta bỏ không theo Ngài nữa. Ngài chấp nhận không có quyền lực bảo vệ Ngài, để rồi phải chết ô nhục trên thập giá.

Đức Yêsu là người chỉ sống cho Thiên Chúa và cho con người. Ngài muốn con người được tự do với tất cả, để con người có thể sống bình an hạnh phúc. Chỉ có tình yêu mới làm con người được tự do. Tình yêu có thể giải phóng tất cả. Cha mẹ yêu thương con cái, cho dù con cái có làm lỗi thì tình yêu của người cha người mẹ có thể tạo dịp để người con có thể bắt đầu lại cuộc đời. Thiên Chúa luôn tha thứ cho con người, vì Ngài yêu thương con người, và luôn muốn con người bắt đầu lại cuộc đời. Yêu thương và tha thứ, là để con người trở nên tốt hơn tuyệt hơn hạnh phúc hơn.

Lm. Giuse Phạm Thanh Liêm, SJ.

HÃY ĐÓN NHẬN VÀ GIEO CÁCH HÀO PHỒNG

“Dụ Ngôn Người Gieo Giống” của Chúa Giêsu được Thánh Matthêu trình bày tuy bình dân, nhưng chứa đựng một Sứ điệp rất quan trọng liên quan đến người kẻ và người nghe. Người gieo giống ở đây không ai khác ngoài Thiên Chúa, hạt giống là Chúa Giêsu, đã được Chúa Cha gieo vào trần gian một cách hào phồng. Ngài gieo Lời cứu độ là chính Con Ngài xuống trên chúng ta, bất kể chúng ta thờ ơ, từ chối, nhưng chắc chắn ai đón nhận, nơi ấy hạt sẽ đâm rễ và mọc lên.

Chúa Giêsu là hiện thân của Thiên Chúa đi gieo hạt giống là chính thân mình

Ban Điều Hành Bản Tin Dũng Lạc

Ô. Nguyễn Văn Mẫu	713-231-6242 - mauvnguyen@yahoo.com
Ô. Nguyễn Đức Chính	713-269-0554 - chinhandhuong@gmail.com
Ch. Hiền Lê	281-495-8133 - dunglacad@gmail.com

Muốn nhận Bản Tin Dũng Lạc qua email xin gửi điện thư yêu cầu về:
mauvnguyen@yahoo.com

Chương Trình Phát Thanh Tin Yêu: Saigon-Houston lần sóng 900 AM
từ 4:00 đến 4:45 chiều Chúa Nhật

Phụ Trách

AC. Trần Tú - Mai Dung	281-467-5223 - Traneight1117@sbcglobal.net
A. Đỗ Minh Tân	281-736-7970 - tanm1000@gmail.com

MUC VỤ GIỚI TRẺ

Lm. Nguyễn Cao Trường Sơn
832-788-1636

MUC VỤ GIA ĐÌNH

Lm. Gioa Kim Nguyễn Duy Lộc
832-867-5741

ỦY BAN PHỤNG VỤ

Lm. Gioan Nguyễn M. Hùng
832-425-5116

ỦY BAN THÁNH NHẠC

Lm. Giuse Phan Đình Lộc
(281) 414-8334

ỦY BAN GIÁO LÝ

Lm. Đình Minh Tiên, OP
713-732-0132

ỦY BAN BÁC ÁI

XÃ HỘI - LIÊN TÔN

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP
713-529-4854

DÒNG CHÚA CỨU THẾ

3417 W. Little York Road
Houston, TX 77091
713-681-5144

DÒNG NỮ ĐA MINH

5250 Gasmer Drive
Houston, Texas 77035
713-723-8250

DÒNG NỮ ĐA MINH Gò Vấp

14639 Bellaire Blvd.
Houston, Texas 77083
346-592-7504

TU VIỆN THÁNH ĐA MINH

12505 Ann Louise Rd.
Houston, TX 77086

(huytrinh <domhuy616@yahoo.com>)

DÒNG NỮ LA SAN

14562 Cypress N. Houston
Cypress, TX 77429
281-894-7756

DÒNG MẾN THÁNH GIÁ

8138 Lynn St.
Houston, TX 77017
346-571-5116

DÒNG CHÚA THÁNH THÂN

4410 Yoakum Blvd.
Houston, TX 77006
713-529-0405

TU HỘI TÂN HIẾN

20303 Kermier Road
Waller, TX 77484-8743
832-923-7784

TU HỘI GIA ĐÌNH ME MARIA THẨM VIỄN

11663 Quinn Ridge Way
Houston, TX 77038
713-518-2977

Website

Cộng Đồng Công Giáo VN - Houston

www.cgvnhouston.org

Phụ Trách: Pt. Giuse Trần Văn Nhật

nth@nguoinhau.org

713-870-8955

vào trần gian, chôn vùi vào lòng đất khi nhập thể làm người, mục nát đi khi chịu chết và chôn trong mồ, mong có ngày bội thu là phục sinh cứu độ hết thảy mọi người. Nên dù ngôn tự sự này có sức cuốn hút người nghe cách đặc biệt.

Bài đọc I, Lời Chúa được tiên tri Isaia ví “*Như mưa tuyết từ trời rơi xuống và không trở lên trời nữa, nhưng chúng thấm xuống đất*” (Is 55, 10). Mưa và tuyết vốn là những điều kiện thiết yếu cho hạt giống nảy mầm, lớn lên và kết hạt. Hình ảnh mưa và tuyết nói rõ: “*tưới gội mặt đất, làm cho đất phì nhiêu và đâm chồi nảy lộc, cho kẻ gieo có hạt giống, cho người đói của bánh ăn*” (Is 55, 10). Đó là những hình ảnh đẹp, sống động và rất gần gũi với giới bình dân chúng ta, diễn tả cho chúng ta Lời Chúa phục vụ sự sống như thế nào; bởi vì Lời Chúa là Sự Sống của ta, là Ánh Sáng đời ta, hạnh phúc cho đời ta hôm nay và mãi mãi.

Lời của Ngôn Sứ Isaia giúp chúng ta hiểu đúng hướng dụ ngôn Người Gieo Giống. Thông điệp thật rõ ràng: Thiên Chúa là người đi gieo giống, Ngài gieo cách hào phóng, nhưng kết quả cụ thể còn tùy thuộc vào thời tiết và cách thức gieo giống cũng như tự do của thửa đất đón nhận hạt giống là chúng ta. Kinh nghiệm thường ngày của nhà nông quả quyết rằng, kết quả tùy thuộc vào thửa đất, nơi gieo hạt. Ví dụ, trong số những sinh viên chung một lớp, học cùng trường, được thầy giáo dạy cùng một môn về tôn giáo, nhưng người này tin còn người kia vô thần. Dù cả lớp đều nghe giáo viên giảng những điều tương tự nhưng hạt giống đã rơi lại rơi vào mảnh đất là những người khác nhau. Chúng ta cũng thế, tất cả vừa cùng nghe Sứ điệp Lời Chúa, nhưng ra về mỗi người sống khác nhau.

Thửa đất tốt là tâm hồn chúng ta, do Thiên Chúa dựng nên cách tự nhiên, Ngài đã phú ban nó cho chúng ta, chúng ta tự do đón nhận hay từ chối là quyền của ý chí của chúng ta. Có những người thích tận hưởng cuộc sống thay vì trở nên tốt hơn. Có những kẻ mê đắm sự đời thế gian, “*Lời Chúa bị bóp nghẹt không mang lại hoa trái*” (Mt 13, 22).

Nhưng trái lại, đối với một số người, vì muốn giữ giá trị của chính mình, họ đón nhận Lời Chúa với lòng yêu mến thế là đơm hoa kết trái là trăm số việc lành, cho dù phải hy sinh. Chúa Giêsu nói: “*Nếu hạt lúa gieo vào lòng đất không chết đi, thì nó vẫn trơ trọi một mình; còn nếu nó chết đi, nó sẽ sinh nhiều hoa trái*” (Ga 12, 24). Chúa Giêsu đã cảnh báo chúng ta rằng, con đường dẫn đến sự cứu rỗi là con đường vào qua cửa hẹp (Mt 7, 14): tất cả đều có giá của nó. Chúng ta sẽ không bao giờ có giá trị nếu chúng ta không cố gắng.

Ai bị ước muốn sự đời hướng dẫn, người ấy sẽ có trái tim giống như một khu rừng nhiệt đới. Ngược lại như cây ăn quả, cây tốt ắt sẽ sinh trái tốt. Vì thế, các Thánh đã không có cuộc sống dễ dàng, họ đã trở nên mẫu gương cho nhân loại. Đức Giáo Hoàng Piô XII nói: “*Chắc chắn không phải tất cả chúng ta đều được kêu gọi chịu tử vì Đạo. Nhưng tất cả chúng ta được kêu gọi để có nhân đức Kitô Giáo. Chúng ta kiên trì hoạt động, đừng chệnh mảng cho đến hết đời. Chính vì thế người ta cũng có thể nói về một tử đạo chậm và kéo dài*”.

Thiên Chúa không đòi hỏi nơi chúng ta những điều không thể: chúng ta hãy vui lòng làm như Chúa, gieo cách hào phóng bằng lời nói và gương sáng, ngay cả trong sự khác biệt; hãy tin rằng sẽ luôn có cái gì đó thúc đẩy hạt giống mọc lên đúng thời vụ; bởi vì Lời từ miệng Chúa phán ra sẽ không trở lại với Chúa nhưng theo ý Chúa mà sinh kết quả (x. Is 55, 10-11).

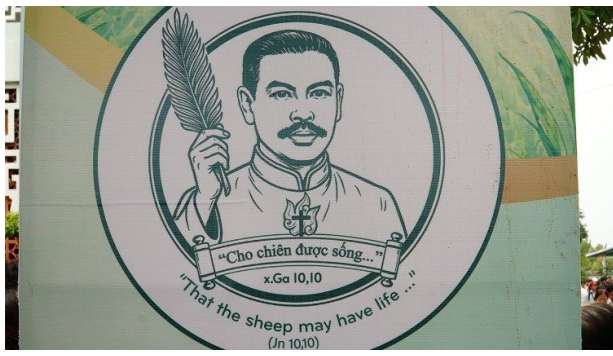
Điều căn bản là chúng ta cần chuẩn bị để chính mình là một thửa đất tốt để đón nhận hạt giống, đồng thời phải chăm sóc để nó có thể đơm hoa kết trái. Có người không muốn mình bị thử thách hay gặp khó khăn, người ấy sẽ có ngàn lý do để từ chối. Nhưng ai “*nghe lời giảng mà hiểu được, nên sinh hoa kết quả*” (Mt 13, 23).

Tất cả đều nghe dụ ngôn, nhưng người hiểu được là người mang nơi mình và trân trọng như một tài sản quý giá, người ấy sẽ hạnh phúc nếu nghe những gì Chúa nói và nghiêm túc hoán cải theo tiếng Chúa gọi: Ngài sẽ chữa lành và làm cho họ được sống, “*giải thoát khỏi vòng nô lệ sự hư nát, để được thông phần vào sự tự do vinh hiển của con cái Thiên Chúa*” (Rm 8, 21), chúng ta sẽ đơm hoa kết trái.

Dưới ánh sáng của Lời Chúa, chúng ta hãy nhìn lên Mẹ Maria như bậc thầy của việc lắng nghe Lời Chúa cách sâu sắc và kiên trì thực hành. Xin Mẹ giúp chúng ta theo gương Mẹ, trở nên “*đất tốt*”, để hạt giống Lời Chúa có thể sinh nhiều bông hạt, ngõ hầu chúng ta tiếp tục sứ mạng Tông Đồ đi gieo vãi Lời Cứu Rỗi khắp mọi nơi cho anh em. Amen.



Lm. Anton Nguyễn Văn Độ



Chân Phước Trương Bửu Diệp: Người mục tử hiến mình vì đoàn chiên

Ngày 02/7/2026 ghi một dấu mốc đặc biệt trong lịch sử Giáo Hội tại Việt Nam, khi Cha Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp được tuyên phong Chân Phước tại Tắc Sậy. Biện cố này không chỉ chính thức nhìn nhận chứng tá tử đạo của một linh mục đã sống và chết vì đoàn chiên, nhưng còn làm nổi bật một con đường nên Thánh được dệt nên từ cậu nguyện, lòng bác ái, sự gần gũi với người nghèo và lòng trung thành với Sứ Vụ đến cùng.

Từ Cồn Phước đến Tắc Sậy.

Cha Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp sinh ngày 01/01/1897 tại làng Tân Đức, nay thuộc xã Long Kiến, tỉnh An Giang, trong một gia đình Công Giáo làm nghề nông. Ngài là con của ông Trương Văn Đặng và bà Nguyễn Thị Thanh, thuộc họ đạo Cồn Phước.

Tuổi thơ của cậu bé Diệp sớm trải qua mất mát khi mẹ qua đời vào năm 1904. Sau biến cố ấy, người cha đưa con sang Battambang, Campuchia, để tìm kế sinh nhai. Trong nếp sống gia đình Công Giáo bình dị, gần bó với ruộng đồng và truyền thống đức tin của miền sông nước, mầm ơn gọi linh mục nơi cậu bé Diệp từng bước được nuôi dưỡng.

Năm 1909, khi lên 12 tuổi, Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp được nhận vào Tiểu Chủng Viện Cù Lao Giêng, tỉnh An Giang. Sau đó, thầy tiếp tục chương trình đào tạo tại Đại Chủng Viện Phnom Penh.

Năm 1924, thầy Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp được thụ phong linh mục. Nhiệm sở đầu tiên của ngài là Hố Trư, một làng của người Việt, nay là Ploutrey, thuộc tỉnh Kandal, Campuchia. Đầu năm 1928, Ngài được điều về giảng dạy tại Tiểu Chủng Viện Cù Lao Giêng.

Tháng 3/1930, Cha Diệp được bổ nhiệm làm chánh xứ Tắc Sậy, khi ấy là một họ đạo nhỏ thuộc tỉnh Bạc Liêu. Ngoài nhiệm sở chính, Ngài còn coi sóc họ đạo Khúc Tréo và những nhóm tín hữu sống rải rác trong vùng.

Giữa hoàn cảnh mục vụ còn nhiều thiếu thốn, Cha Diệp tận tụy chăm sóc đời sống đức tin của cộng đoàn, mở rộng hoạt động truyền giáo, xây dựng các cơ sở thờ phượng và đến với những giáo điểm xa xôi. Từ năm 1930 cho đến ngày qua đời 12/3/1946, Ngài đã gần bó trọn vẹn với mảnh đất Tắc Sậy.

Chính tại đây, dụng mạo mục tử của Cha Diệp được thể hiện ngày càng rõ nét: một linh mục đơn sơ, gần gũi,

tận tụy với sứ vụ, can đảm trước hiểm nguy và sẵn sàng hiến mình để bảo vệ những người được trao phó.

Người mục tử gần gũi với mọi người.

Qua những lời khai có tuyên thệ được thu thập trong cuộc điều tra của Giáo Hội, Cha Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp hiện lên như một linh mục khiêm nhường, hiền lành và giàu lòng bác ái.

Ngài thường xuyên đến thăm các gia đình, tìm hiểu hoàn cảnh của từng người, an ủi những ai đau khổ và khuyên nhủ những người cần thay đổi đời sống. Bên cạnh việc dâng Thánh Lễ, giải tội và dạy giáo lý, Ngài còn dành nhiều thời gian thăm viếng người già, người bệnh, các họ lẻ và những cộng đoàn ở xa.

Sự quan tâm của Cha Diệp không bị giới hạn trong phạm vi họ đạo. Ngài giúp đỡ cả người Công Giáo lẫn người ngoài Công Giáo, không phân biệt tôn giáo, hoàn cảnh hay quan điểm chính trị.

Đức Hồng y Gioan Baotixita Phạm Minh Mẫn đã đúc kết dung mạo của Cha Diệp như “một mục tử tốt lành, yêu thương, phục vụ và sống chết với đoàn chiên”. Ngài không chỉ chăm sóc giáo dân trong họ đạo, nhưng còn quan tâm đến lương dân và những người sinh sống tại các vùng xa xôi.

Tình thương ấy được thể hiện đặc biệt rõ nét trong nạn đói những năm 1944–1945. Khi nhiều gia đình lâm vào cảnh thiếu thốn, nhất là những người từ miền Bắc tản cư vào Tắc Sậy, Cha Diệp đã tổ chức cứu trợ lương thực, tìm nơi cư trú và giúp họ có điều kiện bắt đầu lại cuộc sống.

Ngài tìm đất cho những gia đình nghèo canh tác, dùng lúa từ ruộng của họ đạo để giúp người thiếu ăn và nâng đỡ những người thất nghiệp. Có những gia đình nghèo đến xin đất làm ruộng; Cha Diệp không chỉ cho họ khai khẩn đất, nhưng còn cung cấp gạo trong thời gian đầu để họ có thể

ổn định cuộc sống.

Lòng bác ái của Ngài vì thế không chỉ dừng lại ở sự cảm thông. Tình thương được biến thành những hành động cụ thể, giúp người nghèo có lương thực, đất đai và phương tiện để sống bằng chính sức lao động của mình.

“Chết sống ở giữa họ đạo”.

Những năm cuối đời của Cha Diệp diễn ra trong một bối cảnh xã hội đầy hỗn loạn. Chiến tranh, xung đột chính trị và những cuộc ruồng bỏ khiến đời sống của người dân luôn bị đe dọa. Dù nhiều lần được khuyên nên rời khỏi Tắc Sậy để bảo toàn mạng sống, Ngài vẫn quyết định ở lại.

Câu nói được một nhân chứng ghi nhớ đã diễn tả rõ chọn lựa của vị mục tử: “Chết sống ở giữa họ đạo. Ai muốn giết ông Cố thì giết!” Đó không phải là thái độ liều lĩnh hay xem thường sự sống, nhưng là quyết định của một người mục tử không muốn bỏ rơi đoàn chiên trong giờ phút nguy nan.

Các nhân chứng khẳng định Cha Diệp không tham gia hoạt động chính trị hay quân sự. Ngài mong muốn một đất nước Việt Nam độc lập, nhưng chọn con đường hòa bình, không theo chiến tranh hoặc bạo lực. Ngài giữ tương quan với nhiều thành phần khác nhau trong xã hội, từ người Pháp, người Nhật, người Cao Đài đến người Việt Minh.

Cuộc điều tra cũng bác bỏ giả thuyết cho rằng Cha Diệp thông đồng với quân đội Pháp. Trái lại, trong những đợt quân đội Pháp tổ chức càn quét và lùng bắt, nhiều người dân, cả lương lẫn giáo, đã chạy vào khu vực nhà thờ để tìm nơi che chở. Cha Diệp mặc áo dòng, đứng trước nhà thờ để bảo vệ phụ nữ, trẻ em và thường dân. Khi được đề nghị cho giáo dân đi lính để đổi lấy súng bảo vệ nhà thờ, Ngài đã từ chối. Đối với Cha Diệp, linh mục không dùng vũ khí và không thuộc về một phe phái chính trị, nhưng phải ở lại để chăm sóc đoàn

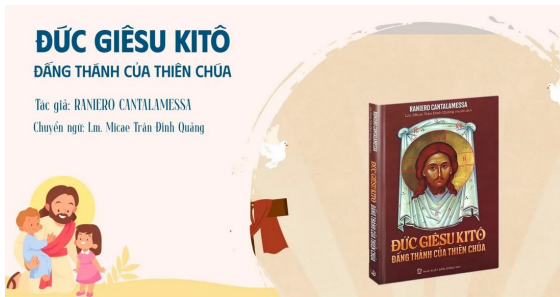
Đọc tiếp trang 13 —→

ĐỨC GIÊSU KITÔ

- ĐẲNG THÁNH CỦA THIÊN CHÚA

Đức Hồng Y Raniero Cantalamessa

WGPDŁ (01/02/2026) – “Đức Giêsu Kitô - Đẳng Thánh của Thiên Chúa” là tác phẩm của Đức Hồng Y Raniero Cantalamessa, Giảng Thuyết Viên phủ Giáo Hoàng. Bản dịch Việt ngữ do Linh Mục Micae Trần Đình Quảng thực hiện.



(Tiếp theo BTDŁ/CN14TNA)

VI. “CON CÓ MẾN THẦY KHÔNG?”

Yêu mến Đức Giêsu.

Thánh Tôma phân biệt hai loại lớn về tình yêu: tình yêu nhục dục và tình yêu bạn hữu; phân nào tương ứng với một sự phân biệt khác, phổ biến hơn, giữa *eros* và *agape*, giữa tình yêu ước muốn và tình yêu ban tặng. Theo Ngài, tình yêu nhục dục là khi ai đó yêu một thứ gì đó (*aliquis amat aliquid*), nghĩa là khi một người yêu một đồ vật, “đồ vật” không chỉ được hiểu theo nghĩa là thiện ích vật chất hay tinh thần, nhưng còn theo nghĩa con người, khi con người không được yêu mến với tư cách con người, nhưng bị biến thành dụng cụ và chỉ còn là đồ vật. Tình yêu bạn hữu là khi một người yêu một ai đó (*aliquis amat aliquem*), tức là khi một người yêu một người khác.^[108]

Vậy mỗi liên hệ cơ bản ràng buộc chúng ta với Đức Giêsu, với tư cách một con người, chính là tình yêu. Câu hỏi chúng ta đã đặt ra cho mình về thần tính của Đức Kitô là: “Con có tin không?”; câu hỏi mà chúng ta giờ đây phải đặt ra cho mình về ngôi vị Đức Kitô là: “Con có yêu mến Thầy không?” Có một kỳ sát hạch thần học mà mọi tín hữu – chứ không chỉ các nhà thần học – phải trải qua, và kỳ sát hạch này gồm hai câu hỏi bắt buộc cho mọi người. Ở đây vị giám khảo là Đức Kitô. Kết quả của cuộc sát hạch này không tùy thuộc vào việc gia nhập hay không gia nhập hàng tư tế hay thừa tác vụ, cũng không tùy thuộc vào việc gia nhập hay không gia nhập một cấp thần học, nhưng là gia nhập hay không gia nhập đời sống vĩnh cửu. Và

hai câu hỏi này chính xác là: “Con có tin không?” và “Con có yêu mến Thầy không?” Nghĩa là bạn có tin vào thần tính của Đức Kitô không? Bạn có yêu mến ngôi vị Đức Kitô không?

Thánh Phaolô đã thốt ra lời khùng khiếp này: “Nếu ai không yêu mến Chúa, thì đó là đồ khôn kiếp” (1Cr 16, 22), và Chúa mà Phaolô nói đến chính là Chúa Giêsu Kitô. Về Đức Kitô, có biết bao đồ khôn kiếp đã được nêu ra qua nhiều thế kỷ: những kẻ phủ nhận nhân tính của Ngài, những kẻ phủ nhận thần tính của Ngài, những kẻ phân chia hai bản tính của Ngài, những kẻ nhầm lẫn chúng... Nhưng có lẽ người ta không để ý đủ đến đồ khôn kiếp đầu tiên của Kitô học, do đích thân một Tông Đồ tuyên bố, chống lại những người không yêu mến Đức Giêsu Kitô.

Trong giai đoạn thứ sáu của việc tiếp cận Đức Kitô qua con đường tín lý của Giáo Hội, được Chúa Thánh Thần trợ giúp, chúng ta sắp đối diện với một số câu hỏi liên quan đến tình yêu dành cho Đức Kitô: Tại sao yêu mến Đức Giêsu Kitô? Yêu mến Đức Giêsu Kitô nghĩa là gì? Có thể yêu mến Đức Giêsu Kitô không? Chúng ta có yêu mến Đức Giêsu Kitô không?

1. Tại sao yêu mến Đức Giêsu Kitô?

Động lực đầu tiên để yêu mến Đức Giêsu Kitô và đơn giản nhất, chính là vì Ngài đòi hỏi chúng ta. Trong lần hiện ra sau cùng của Đấng Phục Sinh, được Phúc Âm Gioan thuật lại, có một lúc Đức Giêsu quay sang Simon Phêrô và hỏi ông ba lần liên tiếp: “Này anh Simon, con ông Gioan, anh có mến Thầy không?” (Ga 21, 15). Trong câu của Đức Giêsu, động từ *agapaô* xuất hiện hai lần, thường bao hàm hình thức cao nhất của tình yêu, là *agape* hoặc bác ái, và một lần là động từ *phileo*, bao hàm tình yêu bạn hữu, sự yêu thương hoặc cảm tình với ai đó. Như có người nói, “cuối cùng chính về tình yêu mà bạn sẽ bị xét xử”^[109], và như chúng ta thấy, đó là điều đã xảy ra: vào cuối

cuộc đời của họ với Đức Giêsu, vào cuối Phúc Âm, họ đã được tra vấn về tình yêu, chứ không về điều gì khác.

Cũng như tất cả những lời quan trọng của Đức Kitô trong Phúc Âm, câu “Anh có mến Thầy không?” không chỉ dành cho người nghe nó lần đầu tiên, trong trường hợp này là Phêrô, mà còn dành cho tất cả những người đọc Phúc Âm. Nếu không, Phúc Âm sẽ không phải là cuốn sách vốn chứa đựng những lời “không qua đi” (Mt 24, 35). Ngoài ra, làm sao một người biết Đức Giêsu là ai, có thể nghe lời này thốt ra từ môi miệng Ngài mà không cảm thấy bị tra vấn cá nhân, không nhận ra rằng chữ “anh” trong câu “anh có mến Thầy không?” là nói cho mình?

Câu hỏi này đột nhiên đặt chúng ta vào một vị trí độc nhất, tách chúng ta ra khỏi mọi người, chỉ còn một mình, làm cho chúng ta thành một cá nhân, một người. Trước câu hỏi “anh có mến Thầy không?” người ta không thể trả lời qua bất cứ ai hoặc những tổ chức nào làm trung gian. Là thành phần của một thân thể là Giáo Hội, yêu mến Đức Giêsu, điều đó chưa đủ. Chúng ta hãy lưu ý điều đó trong câu chuyện Phúc Âm này, nhưng không vì thế mà muốn làm sai lệch bản văn. Cho đến lúc này, sự việc đang xảy ra và có nhiều nhân vật: bên cạnh Simon Phêrô, còn có Tôma, Nathanaen, hai người con ông Dêbêdê và hai môn đệ khác. Họ đã cùng nhau đánh cá, cùng ăn, cùng nhận ra Chúa. Nhưng giờ đây, trước câu hỏi này của Đức Giêsu, mọi sự và mọi người đột nhiên biến đâu mất tăm, như chìm vào hư vô. Một không gian thân mật được tạo ra trong đó chỉ còn Đức Giêsu và Phêrô, diện đối diện. Vị Tông Đồ chỉ còn một mình và bị tách ra khỏi những người khác do câu Chúa hỏi bất ngờ: “Anh có mến Thầy không?” Một câu hỏi mà không ai khác có thể trả lời thay Phêrô, Phêrô phải tự mình trả lời, chứ không phải – như rất nhiều lần Phêrô đã làm – nhân danh mọi người khác. Và trên thực tế, chúng ta thấy rằng dưới tác động của ba câu hỏi liên tiếp nhau, Phêrô buộc phải trở lại với chính mình và sau hai câu trả lời đầu tiên, tự phát nhưng hời hợt, đến câu trả lời cuối cùng, nhờ câu này mà chúng ta thấy lộ ra nơi Phêrô tất cả ý thức về quá khứ của mình, và cũng là một sự khiêm tốn lớn lao: “Thưa Thầy, Thầy biết rõ mọi sự. Thầy biết

con yêu mến Thầy” (Ga 21, 17).

Vậy chúng ta phải yêu mến Đức Giêsu, vì chính Ngài đòi chúng ta như vậy. Nhưng cũng vì một động lực khác nữa: vì Ngài yêu chúng ta trước. Hơn bất cứ điều gì khác, điều này đã làm Tông Đồ Phaolô phấn khởi. Ngài viết: “Ngài đã yêu mến tôi, và hiến mạng vì tôi” (Gl 2, 20). Phaolô còn nói: “Tình yêu Đức Kitô thôi thúc tôi, vì chúng tôi nghĩ rằng một người đã chết thay cho mọi người” (2Cr 5, 14). Việc Đức Giêsu yêu chúng ta trước, đến độ hiến mạng sống vì chúng ta, đã “thôi thúc chúng ta”, hoặc – còn có thể dịch là – “thôi thúc chúng ta từ mọi phía”, “thôi thúc chúng ta từ bên trong”. Đây là luật rất quen thuộc theo đó tình yêu “không cho phép người được yêu mà không yêu lại.”[110] Một bài Thánh Thi của Giáo Hội đã ca lên: “Ai mà không yêu lại Đấng đã yêu chúng ta như thế?”[111] Tình yêu chỉ có thể được đáp lại bằng tình yêu. Không có cách nào khác tương xứng.

Sau đó, chúng ta phải yêu mến Đức Giêsu, đặc biệt là vì Ngài xứng đáng với tình yêu và bản thân Ngài đáng yêu. Ngài quy tụ nơi mình mọi vẻ đẹp, mọi sự hoàn hảo và mọi sự thánh thiện. Trái tim của chúng ta cần “một cái gì đó uy nghi” để yêu; chính vì vậy, ngoài Ngài ra, không gì có thể làm nó thỏa mãn hoàn toàn. Nếu Cha trên trời, như đã chép, “hài lòng về Ngài”, nếu người Con là con yêu dấu của Người (x. Mt 3, 17; 17, 5), thì làm sao Ngài lại không phải là Đấng yêu dấu của chúng ta? Nếu Ngài hoàn toàn làm thỏa mãn khả năng yêu thương vô tận của Thiên Chúa Cha, thì Ngài lại không đáp ứng khả năng yêu thương của chúng ta hay sao?

Ngoài ra, người ta phải yêu mến Đức Giêsu, vì ai yêu mến Ngài thì được Chúa Cha yêu mến. Ngài nói: “Ai yêu mến Thầy sẽ được Cha Thầy yêu mến” và: “Chính Chúa Cha yêu mến anh em, vì anh em đã yêu mến Thầy” (x. Ga 14, 21. 23; 16, 27).

Chúng ta phải yêu mến Đức Giêsu, vì chỉ ai yêu mến Ngài mới biết Ngài. Ngài nói: “Ai yêu mến Thầy, Thầy sẽ tỏ mình cho người ấy” (x. Ga 14, 21). Nếu câu ngạn ngữ “người ta chỉ yêu (muốn) những gì người ta biết” (*nihil volitum quin praecognitum*) là đúng, thì điều ngược lại cũng đúng, đặc biệt khi nói đến những sự việc thần linh, đó là: người ta chỉ biết những gì người ta yêu. Thánh Augustinô diễn tả điều này bằng câu nói:

“Người ta chỉ đi vào chân lý nhờ đức ái.”[112] Trục giác này cũng đã được lay lại và làm nổi bật trong một số trào lưu tư tưởng hiện đại, chẳng hạn như hiện tượng luận và chủ nghĩa hiện sinh.[113] Nhưng khi nói đến Đức Kitô và Thiên Chúa, thì trên hết chính kinh nghiệm thường xuyên của các Thánh và của tất cả các tín hữu làm nổi bật điều đó. Nếu không có tình yêu đích thực, được Chúa Thánh Thần linh hứng, thì Đức Giêsu mà người ta biết, qua những phân tích Kitô học tinh tế và xuất sắc nhất, không phải là Đức Giêsu thật, mà là một cái gì khác. Đức Giêsu đích thực, thì không phải “xác thịt cũng không phải máu huyết” – nghĩa là trí thông minh và sự tìm tòi của con người – mặc khải Ngài, nhưng là “Chúa Cha, Đấng ngự trên trời” (x. Mt 16, 17), và Chúa Cha thì không mặc khải điều đó cho những kẻ tò mò, nhưng cho những ai yêu mến; Người không mặc khải cho những người có học, cũng không cho những bậc khôn ngoan thông thái, nhưng cho những kẻ bé mọn (x. Mt 11, 25).

Cuối cùng, chúng ta phải yêu mến Đức Giêsu vì chỉ khi yêu mến Ngài, chúng ta mới có thể tuân giữ lời Ngài và thực hành các điều răn của Ngài. Chính Ngài đã nói: “Nếu anh em yêu mến Thầy, anh em sẽ giữ các điều răn của Thầy” (Ga 14, 15-24). Điều đó có nghĩa là không thể trở thành một Kitô hữu cách nghiêm túc, nghĩa là tuân giữ cách cụ thể các lệnh truyền và những đòi hỏi triệt để của Phúc Âm, nếu không có một tình yêu đích thực dành cho Đức Giêsu Kitô. Và giả sử có người đã làm được điều đó, thì cách nào cũng sẽ vô ích; không có tình yêu, điều đó không giúp ích gì cho người đó. Cho dù ai đó không có lòng bác ái mà phó thận xác mình cho lửa đỏ, thì cũng chẳng ích gì cho người đó (x. 1Cr 13, 3). Không có tình yêu, chúng ta thiếu sức mạnh để hành động và vâng lời. Ngược lại, người có tình yêu thì có đôi cánh, không gì là không thể, cũng không gì quá khó khăn đối với người đó.

2. Yêu mến Đức Giêsu Kitô có nghĩa gì?

Câu hỏi “Yêu mến Đức Giêsu Kitô có nghĩa gì?” có thể có một ý nghĩa rất thực tế: biết những gì hàm chứa trong việc yêu mến Đức Giêsu, tình yêu dành cho Ngài hệ tại ở những gì. Trong trường hợp này, câu trả lời rất đơn giản và chính Đức Giêsu đã đưa ra cho chúng ta trong Phúc Âm.

Yêu không phải là nói “Lạy Chúa, lạy Chúa!” nhưng là làm theo ý Chúa Cha và giữ lời Người (x. Mt 7, 21). Đối với các thụ tạo – vợ chồng, con cái, cha mẹ, bạn bè – “yêu” có nghĩa là tìm kiếm điều tốt cho người mình yêu, mong muốn điều tốt cho người đó và tìm kiếm điều tốt cho người đó... Nhưng chúng ta có thể mong muốn “điều tốt” nào cho Đức Giêsu Phục Sinh, mà Ngài đã có? Đối với Đức Kitô, tìm kiếm điều tốt của Ngài có nghĩa hoàn toàn khác. “Điều tốt” của Ngài – hay đúng hơn, “lương thực” của Ngài – là ý muốn của Cha Ngài. Chính vì thế yêu mến Đức Giêsu, hoặc tìm kiếm điều tốt của Ngài, chủ yếu có nghĩa là cùng Ngài thi hành ý muốn của Cha Ngài. Làm điều đó luôn đầy đủ hơn, luôn vui vẻ hơn. Đức Giêsu nói: “Ai thi hành ý muốn của Thiên Chúa, người ấy là anh em chị em tôi, là mẹ tôi” (Mc 3, 35). Theo Ngài, những phẩm chất đẹp đẽ nhất của tình yêu được tóm tắt trong việc làm tròn thánh ý Chúa Cha.

Chúng ta dám nói rằng tình yêu dành cho Đức Giêsu không hệ tại ở lời nói hay tình cảm tốt đẹp, nhưng ở hành động; làm như Ngài đã làm, là Đấng yêu thương chúng ta không chỉ bằng lời nói, nhưng bằng việc làm. Và những việc làm vĩ đại làm sao! Ngài “đã hủy mình ra không” vì chúng ta; vốn giàu có nhưng đã trở nên nghèo khó. Chân Phước Angêla Folignô một hôm nghe Đức Kitô nói với mình: “Ta yêu người, không phải chuyện đùa!”, những lời này gần như làm cho bà đau đớn chết đi được, khi nhận ra rằng so với tình yêu của Ngài, tình yêu của bà dành cho Ngài cho đến lúc đó chính xác chỉ là một chuyện đùa.[114]

Nhưng tôi muốn xem xét câu hỏi: “Yêu mến Đức Giêsu Kitô có nghĩa gì?” từ một góc độ ít dự đoán hơn và ít thông thường hơn. Có hai điều răn liên quan đến tình yêu. Thứ nhất: “Người phải yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của người, hết lòng, hết linh hồn và hết trí khôn người”, và thứ hai “Người phải yêu người thân cận như chính mình” (Mt 22, 37-39). Tình yêu mà chúng ta đang nói đối với con người Đức Kitô, đứng ở chỗ nào? Ngài đề cập điều răn nào trong hai điều răn đó? Và còn nữa: Đức Kitô có phải là đối tượng tối thượng và cuối cùng của tình yêu của con người, hay chỉ là đối tượng áp chót? Phải chăng Ngài chỉ là con đường dẫn đến tình yêu Thiên Chúa, nơi mà Ngài là kết

quả của tình yêu ấy?

Những vấn đề này cực kỳ quan trọng đối với đức tin Kitô Giáo và đời sống cầu nguyện của các linh hồn, và phải công nhận rằng có sự không chắc chắn và mơ hồ đáng kể về chúng, ít nhất trong thực tế. Có những khảo luận về yêu mến Thiên Chúa (*De diligendo Deo*), trong đó người ta nói bằng mọi cách về *eros theos*, tuy nhiên không chỉ rõ tình yêu dành cho Chúa Kitô được xen vào đó theo cách nào: đó là cùng một chuyện, hoặc ngược lại, đó là tình yêu dành cho Thiên Chúa, không có sự bổ sung nào khác, tạo nên một cấp cao hơn, một đối tượng yêu cao hơn. Đương nhiên, mọi người đều tin chắc rằng sau Đức Kitô, vấn đề tình yêu của con người đối với Thiên Chúa không được đặt ra cùng một cách như đã được đặt ra trước Ngài, hoặc như được đặt ra bên ngoài Kitô Giáo. Việc nhập thể của Ngôi Lời không chỉ mang lại trên thế giới một động lực bổ sung để yêu mến Thiên Chúa, hoặc một gương mẫu bổ sung – gương mẫu cao cả nhất – của tình yêu này. Việc nhập thể đã mang đến một điều mới lạ hơn nhiều: đã mạc khải một khuôn mặt mới của Thiên Chúa và do đó, một cách mới để yêu mến Người, một “hình thức” mới của tình yêu Thiên Chúa. Nhưng người ta không phải lúc nào cũng rút ra được những hậu quả từ điều đó; hoặc những hậu quả này không phải lúc nào cũng được giải thích đủ rõ.

Chắc chắn, cho đến thời có Quy Luật Thánh Biển Đức, người ta lặp đi lặp lại câu châm ngôn: “*Không gì được đi trước tình yêu Đức Kitô.*”[115] Sách *Guang Chúa Giêsu Kitô* có một chương đáng chú ý với tựa đề: “Yêu mến Đức Giêsu Kitô trên hết mọi sự”[116] và Thánh Anphong Maria de Liguori đã viết một cuốn sách nhỏ rất phổ biến, có tựa đề: *Thực hành lòng yêu mến Đức Giêsu Kitô*. Nhưng trong tất cả những trường hợp này, người ta thực hiện sự so sánh, từ Đức Kitô trở xuống, có thể nói như vậy, cụ thể là giữa Ngài với tất cả các tạo vật khác. Điều này có nghĩa là không nên ngẫu nhiên coi trọng một điều gì đó thuộc lãnh vực con người hơn yêu mến Đức Kitô, kể cả chính chúng ta. Ngược lại, vẫn còn đó câu hỏi liệu một điều gì đó thuộc lãnh vực thần linh có nên ngẫu nhiên được coi trọng hơn yêu mến Đức Kitô hay không.

Điều đó đặt ra một vấn đề thực

sự, nếu chúng ta tham khảo một số tiền lệ lịch sử. Thật vậy, Origen, chịu ảnh hưởng của quan niệm Platon về thế giới – hoàn toàn thâm nhuần khuynh hướng vượt lên trên tất cả những gì liên quan đến thế giới hữu hình này – đã xác định một nguyên tắc, vốn đã ảnh hưởng mạnh trên sự phát triển của linh đạo Kitô Giáo. Nó cho thoáng thấy một mục tiêu bên ngoài mục tiêu yêu mến Đức Kitô, với tư cách Ngôi Lời nhập thể; nó loan báo một giai đoạn hoàn hảo hơn của tình yêu đối với Đức Kitô: giai đoạn chiêm ngưỡng và yêu mến Ngôi Lời, hoàn toàn trong hình dạng thần linh của Ngài, như Ngài đã như thể trước khi nhập thể, do đó không kể gì đến hình dạng nhân loại của Ngài. Nói cách khác, người ta yêu mến Ngôi Lời Thiên Chúa, chứ không phải Đức Giêsu Kitô. Theo Origen, sự nhập thể là cần thiết để thu hút các linh hồn, giống như nước hoa phải tỏa ra bên ngoài, bên ngoài chiếc bình nguyên thủy của nó, để người ta có thể ngửi thấy nó. Nhưng một khi bị hương thơm thần linh thu hút, các linh hồn đạt tới, không phải là hương thơm đơn thuần, nhưng là yếu tính của nó.[117]

Y tưởng về một điều gì đó ở trên tình yêu dành cho Đức Kitô đã thịnh hành xuất hiện trở lại trong nhiều thế kỷ dưới hình thức một “thuyết thần bí về yếu tính thần linh”. Người ta định nghĩa nó như câu thành ngữ cao tuyệt đối của tình yêu thần linh, sự chiêm ngưỡng và kết hợp với chính yếu tính của Thiên Chúa, ở dạng tinh tuyền nhất, không hình dạng và không danh xưng, như được thực hiện trong chỗ sâu thẳm của linh hồn, hoàn toàn không có bất cứ hình ảnh rõ rệt nào, dù đó là hình ảnh của Đức Kitô và cuộc khổ nạn của Ngài. Nói về việc linh hồn chìm “trong vực thẳm khôn dò của thần tính”, Maitre Eckhart cho người ta cảm tưởng được thấy “đáy của linh hồn”, hơn là con người Đức Kitô, như địa sở và phương tiện gặp gỡ Thiên Chúa mà không có trung gian. Ông viết: “Sức mạnh của linh hồn đạt tới Thiên Chúa trong hữu thể chủ yếu của Người, được tước bỏ hết mọi sự.”[118]

Thánh Têrêsa Avila cảm thấy cần phải chống lại xu hướng này, là khuynh hướng cũng tồn tại vào thời của bà trong một số môi trường tu đức. Bà làm như vậy, trong một trang nổi tiếng, nơi bà khẳng định rất mạnh mẽ rằng không có một giai đoạn nào

của đời sống thiêng liêng, thậm chí cao nhất, mà người ta có thể – hoặc tệ hơn, phải – bỏ qua nhân tính của Đức Kitô, để chỉ trú ngụ trong yếu tính thần linh.[119] Thánh Nữ giải thích làm thế nào mà một chút kiên thức và chiêm niệm đã có lúc khiến bà rời xa nhân tính của Đấng Cứu Thế và ngược lại, sự tiến bộ của bà trong kiên thức và chiêm niệm đã vĩnh viễn đưa nhân tính ấy trở lại.

Một sự kiện rất có ý nghĩa là, trong lịch sử linh đạo Kitô Giáo, khuynh hướng bệnh vực cho sự kết hợp trực tiếp với yếu tính thần linh đã luôn bị coi là đáng ngờ (như trường hợp liên quan đến chủ thuyết thần bí suy lý vùng sông Rhin thế kỷ 15, và sau này, liên quan đến những người được gọi là “những người được soi sáng” (*illuminés*), và trên hết là vì khuynh hướng này không sản sinh ra vị Thánh nào được Giáo Hội công nhận, ngay cả khi nó để lại những tác phẩm có giá trị tôn giáo và suy lý rất cao.

Vấn đề mà tôi đã đề cập cho đến lúc này lại mang tính thời sự ngày nay, trong một bối cảnh khác, do sự truyền bá, giữa các Kitô hữu, những kỹ thuật cầu nguyện và các hình thức linh đạo có nguồn gốc Đông Phương. Theo quan điểm của đức tin Kitô Giáo, đây không phải là những thực hành tự nội tại là xấu; một cách nào đó, chúng cũng thuộc về “việc chuẩn bị Phúc Âm” rộng lớn, mà theo một số Giáo Phụ, một số trực giác của người Hy Lạp cũng góp phần vào đó. Thánh Giustinô tự đạo nói rằng tất cả những gì được bắt cứ ai nói hoặc phát minh là tốt, đều thuộc về các Kitô hữu, khi họ tôn thờ Ngôi Lời toàn thể, mà tất cả những “hạt giống chân lý” này chỉ là những biểu hiện một phần và tạm thời.[120] Trên thực tế, Giáo Hội sơ khai đã tuân theo nguyên tắc này, chẳng hạn như trong thái độ đối với các tôn giáo và giáo phái bí ẩn vào thời đó, nói chung cũng có nguồn gốc từ Châu Á. Trên thực tế, tuy bác bỏ tất cả nội dung thần thoại và thần tượng trong các giáo phái như thế, nhưng Giáo Hội đã không ngăn ngại sử dụng ngôn ngữ cũng như một số nghi thức và biểu tượng của những giáo phái này khi trình bày các mầu nhiệm Kitô Giáo. Cho dù không được phóng đại ảnh hưởng của các giáo phái bí ẩn đối với phụng vụ Kitô Giáo, nhưng không vì vậy mà phải phủ nhận nó hoàn toàn. —→

Chính vì điều đó mà một văn kiện gần đây của huân quyền, dành cho vấn đề của những hình thức linh đạo Đông Phương này, quả quyết rằng “người ta không nên đánh giá thấp, theo một cách đây thành kiến, những chỉ dẫn này, như là những cách không phải Kitô Giáo.”^[121] Tuy nhiên, cũng văn kiện ấy của huân quyền có lý đề cảnh báo các tín hữu về nguy cơ đưa vào, đồng thời với các kỹ thuật cầu nguyện và suy niệm, những nội dung xa lạ với đức tin Kitô Giáo. Điểm tề nhị nhất chính là điều liên quan đến chỗ đứng của Đức Giêsu Kitô, con người-Thiên Chúa. Theo logic nội tại của Ấn Giáo và Phật Giáo – mà những kỹ thuật suy niệm này nói chung lấy hứng từ đó – cần phải vượt ra ngoài tất cả những gì riêng biệt, nhạy cảm và lịch sử, để đắm mình trong Đại Ngã, hoặc Hư Vô, thần linh. Do đó, những kỹ thuật này có thể dẫn đến việc âm thầm gạt sang một bên việc suy niệm về Đức Giêsu, trong khi đối với Kitô hữu chúng ta, Đức Giêsu là khả năng duy nhất được ban cho loài người để đạt tới vĩnh cửu và Đấng Tuyệt Đối. Vậy, không những không được bỏ qua Đức Kitô để đến với Thiên Chúa, mà chúng ta chỉ đến với Thiên Chúa “nhờ Ngài” (x. Ga 14, 6). Ngài là “Con Đường và Sự Thật”, nghĩa là, không chỉ là phương tiện để đến, mà còn là điểm đến.

Vậy, những hình thức linh đạo này là tích cực, trên con đường dẫn đến Đức Giêsu, nhưng chúng hoàn toàn thay đổi ý nghĩa và trở nên tiêu cực, kể từ lúc, thay vì được đặt “trước” Đức Kitô, chúng được coi là giai đoạn cao hơn dẫn đến “bên ngoài” Đức Kitô. Trong trường hợp này, chúng rơi vào loại cố gắng “vượt quá” đức tin, điều mà Gioan đã trách những người theo thuyết Ngộ đạo ngày xưa (x. 2Ga 9). Đó là từ bỏ đức tin để tin tưởng vào việc làm. Đó là lại hài lòng với “các yếu tố của thế gian” và không biết rằng “sự viên mãn của thần tính” cư ngụ nơi Đức Kitô. Đó là lặp lại sai lầm mà Thánh Tông Đồ sẽ khiển trách người Côlôssê (x. Cl 2, 8-9).

Tuy nhiên, trong toàn bộ vấn đề mà các Kitô hữu viện dẫn các hình thức linh đạo Đông phương, có lẽ phê bình thôi chưa đủ, nhưng phải công nhận rằng tự phê bình cũng cần thiết. Nói cách khác, chúng ta phải tự hỏi tại sao một hiện tượng như vậy lại xảy ra, tại sao rất nhiều người, những người

đang tìm kiếm một kinh nghiệm cá nhân và sống động về Thiên Chúa, lại tìm kiếm nó bên ngoài các cơ cấu và cộng đồng của chúng ta. Nếu người ta tìm kiếm Thân Khí mà không có Đức Kitô, có lẽ cũng vì người ta giới thiệu cho chúng ta một Đức Kitô và một Kitô Giáo không có Thân Khí.

Nhưng chúng ta hãy xem làm thế nào mà tín điều về sự độc nhất của ngôi vị Đức Kitô lại có thể cung cấp một câu trả lời tương xứng cho tất cả các vấn đề do thuyết thần bí về yêu tính thần linh đặt ra trong quá khứ, và, ngày nay là do sự phổ biến của các hình thức linh đạo Đông Phương. Nói cách khác, chúng ta hãy xem làm thế nào người ta có thể đưa ra một sự biện minh thần học cho lời khẳng định, theo đó tuyệt đối không được đặt bất cứ điều gì lên trên tình yêu đối với Đức Kitô, cả trong lãnh vực của con người, lẫn trong lãnh vực của Thiên Chúa. Ai là giới hạn cuối cùng của tình yêu? Ai là đối tượng của tình yêu? Ở trên, chúng ta đã thấy rằng tình yêu nhục dục, hay *eros*, cũng có thể dẫn đến mọi sự, trong khi tình yêu bạn hữu, hay *agapè*, đang được đề cập trong trường hợp của chúng ta, chỉ có thể dẫn đến ngôi vị với tư cách ngôi vị. Nhưng ngôi vị của Đức Kitô là ai? Chắc chắn, trong những Kitô học nói về Đức Kitô như một “ngôi vị nhân loại” (*personne humaine*), mọi sự đều khác. Chúng không chỉ có thể, mà còn có nhiệm vụ cuối cùng phải siêu vượt chính Đức Kitô, nếu chúng không muốn ở lại trong lãnh địa của thụ tạo. Tuy nhiên, nếu với đức tin của Giáo Hội, chúng ta cho rằng Đức Kitô là một “ngôi vị thần linh” (*personne divine*), ngôi vị của Con Thiên Chúa, thì tình yêu Đức Kitô cũng chính là tình yêu Thiên Chúa. Không có sự khác biệt về phẩm chất. Đúng hơn, đó là hình thức mà tình yêu Thiên Chúa đã đắm nhận, cho con người, như là hệ quả của việc nhập thể. Đấng đã nói: “Ai ghét Thầy thì cũng ghét Cha Thầy” (Ga 15, 23), thì cũng có thể nói như thế này: “Ai yêu mến Thầy, thì cũng yêu mến Cha Thầy”. Trong Đức Kitô, chúng ta trực tiếp đến với Thiên Chúa, không qua trung gian. Ở trên tôi đã nói rằng yêu mến Đức Giêsu, muốn điều tốt cho Ngài, về cơ bản có nghĩa là làm theo ý muốn của Chúa Cha; nên chúng ta thấy Đức Giêsu, thay vì tạo ra sự khác biệt và thấp kém trong tương quan với Chúa Cha, lại tạo ra sự bình đẳng. Chúa Con ngang bằng với

Chúa Cha, chính vì lệ thuộc tuyệt đối vào Chúa Cha.

Nếu ý nghĩa vĩnh cửu của định tín Nicêa là, trong mọi thời đại và mọi văn hóa, Đức Kitô phải được tuyên bố là “Thiên Chúa” – không phải theo nghĩa phái sinh, hoặc thứ cấp, nhưng theo nghĩa mạnh nhất của từ “Thiên Chúa” trong văn hóa này – khi đó, cũng đúng là Đức Kitô không phải được yêu bằng một tình yêu thứ cấp hoặc phái sinh, nhưng phải được yêu như là Thiên Chúa. Nói cách khác, trong bất cứ văn hóa nào người ta không thể quan niệm một lý tưởng cao hơn lý tưởng yêu mến Đức Giêsu Kitô.

Tuy nhiên, đúng là Đức Giêsu cũng là “con người” và, với tư cách là con người, đối với chúng ta Ngài là một người “thân cận”, một người “anh em”, như chính Ngài đã nói (x. Mt 28, 10), và, hơn nữa, là “trưởng tử giữa đàn em” (Rm 8, 29). Chính vì thế Ngài cũng phải được yêu, bằng tình yêu khác. Ngài là tốt đỉnh, không những của điều răn thứ nhất, mà còn của điều răn thứ hai. Ngài là tổng hợp của hai điều răn lớn nhất, nơi Ngài hai điều răn, theo một nghĩa nào đó, trở thành một điều răn độc nhất. Như Thánh Lêô Cả đã nói, Ngài “hoàn toàn đứng về phía Thiên Chúa và hoàn toàn đứng về phía chúng ta”. Và lại chính Ngài đã đồng hóa mình với người thân cận, khi quả quyết rằng những gì người ta làm cho người anh em nhỏ bé nhất của Ngài, là làm cho chính Ngài (x. Mt 25, 35-40).

Có một số nhà tư tưởng và thần học gia lớn, tuy không đặt vấn đề trong cùng hạn từ như chúng ta, nhưng đã nhận thức và diễn đạt cách hoàn hảo đòi hỏi trọng tâm này của đức tin Kitô Giáo. Thánh Bonaventura là một trong số đó. Không có sự khác biệt giữa Đức Kitô và Thiên Chúa đối với điều răn lớn về tình yêu. Đôi khi đối tượng của Ngài là Thiên Chúa, đôi khi đó là Đức Giêsu Kitô Chúa chúng ta. Bình luận về điều răn này, Ngài viết: “Người ta phải yêu mến Đức Giêsu Kitô hết lòng và hết linh hồn mình.”^[122] Đối với Ngài, tình yêu của Đức Kitô là hình thức dứt khoát và thích hợp của tình yêu Thiên Chúa dành cho chúng ta. Ngài cho Ngôi Lời Thiên Chúa lên tiếng: “Đây là lý do tại sao Ta đã được tạo dựng thành con người hữu hình, để khi được người nhìn thấy, Ta có thể được người yêu mến, trong khi trước đây, Ta không

được người yêu mến, vì Ta vô hình và không thể thấy được trong thân tính của Ta. Do đó, hãy đền bù cho sự nhập thể và cuộc khổ nạn của Ta, vì người mà Ta đã nhập thể và chịu khổ nạn. Ta đã hiến thân cho người, thì người hãy hiến thân cho Ta.”[123]

Quan điểm của Cabasilas, người đại diện cho một trào lưu tư tưởng Đông Phương phong phú, còn rõ ràng và can đảm hơn. Nếu tôi trích dẫn tương đối thường xuyên tác giả khá ít được biết đến của thời Trung Cổ byzantin này, đó là vì tôi cho rằng tác phẩm *Đời sống trong Đức Kitô* của ông là một trong những kiệt tác của văn học thần học-tu đức của Kitô Giáo. Nó hoàn toàn dựa vào trực giác cơ bản sau đây, vừa đơn giản lại vừa vĩ đại: con người, được tạo dựng trong Đức Kitô và cho Đức Kitô, chỉ tìm thấy sự hoàn thành và yên nghỉ của mình trong tình yêu dành cho Đức Kitô. Ông viết: “Mất được tạo ra cho ánh sáng, thánh giá cho âm thanh, và mỗi vật cho những gì nó hướng tới. Nhưng khao khát của linh hồn chỉ hướng tới Đức Kitô mà thôi. Đó là nơi yên nghỉ của nó, vì chỉ mình Ngài là Sự Thiện, Sự Thật và tất cả những gì gọi hứng cho tình yêu. Con người hướng về Đức Kitô, theo bản tính, theo ý muốn, theo tư tưởng của mình, không chỉ vì thân tính của Đức Kitô, là mục tiêu tối cao của mọi sự, mà còn vì nhân tính của Ngài; trong Đức Kitô, tình yêu của con người tìm thấy sự yên nghỉ, Đức Kitô tạo nên niềm vui trong những tự tưởng của nó.”[124] Khẳng định nổi tiếng, do Augustinô đưa ra, khi nói với Thiên Chúa: “Chúa đã tạo dựng chúng con cho Chúa và tâm hồn chúng con không được yên nghỉ cho đến khi được yên nghỉ trong Chúa”[125], rõ ràng – và có lẽ tự ý – được Cabasilas áp dụng cho Đức Kitô. Chính Ngài là “nơi yên nghỉ của chúng ta”, nơi mà những khát vọng sâu xa nhất của tâm hồn con người hướng tới; không như một đối tượng khác, liên quan tới đối tượng mà hạn từ “Thiên Chúa” bao hàm, nhưng như cùng một đối tượng, trong hình thức mà Ngài muốn mặc lấy vì chúng ta, và Ngài đã tiên liệu từ trước muôn đời. Vì thế, hoàn toàn không có vấn đề bỏ qua hoặc san bằng vô số cách thức mà các linh hồn tiếp cận với Chúa, và những cách thức này tùy thuộc vào sự đa dạng của các ân huệ được ban cho mỗi người, hoặc tùy thuộc vào tâm lý và cấu trúc trí tuệ của con người. Tình

yêu và lời cầu nguyện của một số người hướng về Chúa Cha nhiều hơn, của một số người khác hướng về Đức Giêsu Kitô, của những người khác nữa về Chúa Thánh Thần, hoặc về Thiên Chúa Ba Ngôi, trong toàn thể, để họ yêu mến, cầu nguyện và ca ngợi “Chúa Cha, qua trung gian Chúa Con, trong Chúa Thánh Thần”. Cuối cùng, có những linh hồn chỉ hướng lời cầu nguyện của họ về “Thiên Chúa”, hiểu là Thiên Chúa Ba Ngôi trong Kinh Thánh, như Angela Foligno, người đã kêu lên: “Con muốn Thiên Chúa”. Đó là tất cả những cách tốt, được các Thánh cảm nghiệm rộng rãi, và thường thay thế nhau, trong cuộc sống của cùng một người. Vì các ngôi Thiên Chúa thâm nhập lẫn nhau, yêu một ngôi là yêu cả ba ngôi, vì mỗi ngôi ở trong cả ba, và ba ngôi ở trong mỗi ngôi, nhờ quyền năng của sự đơn nhất về bản tính và ý muốn của các Ngài. Điều tôi muốn nói chỉ là bất cứ ai yêu mến Đức Giêsu Kitô thì không vì thế mà ở mức độ kém hơn, ở giai đoạn không hoàn hảo, nhưng ở cùng một mức độ như người yêu mến Chúa Cha. (còn tiếp)

(Đọc tiếp BTDL/CN16TNA) <3. *Vun trồng lòng yêu mến Đức Giêsu như thế nào?*>

ĐỨC GIÊSU KITÔ - ĐƯỜNG PHÂN ĐỊNH

WHD (18/4/2026) - Chủ đề bài viết 'Đức Giê-su Kitô – Đường Phân Định' được khai triển theo các mục như sau: (1) Khái Niệm Phân Định, (2) Phân Định Trong Cựu Ước, (3) Phân Định Trong Tân Ước, (4) Theo Đường Phân Định Của Đức Giêsu. Việc khai triển chủ đề dưới các mục này giúp chúng ta nhận diện rõ hơn tầm quan trọng của phân định trong đời sống đức tin Kitô Giáo. Đồng thời, việc khai triển này giúp chúng ta ý thức sâu sắc hơn về sự cần thiết phải đi theo Đường của Đức Giêsu để phân định, nhờ đó có thể thực thi thánh ý Thiên Chúa cách trung tín và trưởng thành hơn mỗi ngày.



Giám mục Phêrô Nguyễn Văn Viên

(Tiếp theo BTDL/CN-14TN)

4. THEO ĐƯỜNG PHÂN ĐỊNH CỦA ĐỨC GIÊSU.

4.2 Sống Theo Đường Phân Định.

Là Kitô hữu, chúng ta được mời gọi phân định để nhận ra những điều chân thật, tốt lành và phù hợp với thánh ý Thiên Chúa, đồng thời sống theo những điều đó trong hành trình trần thế của mình. Phân định cho phép chúng ta quan tâm hơn đến đời sống đạo đức luân lý giữa xã hội với bao chuẩn mực luôn biến đổi dựa trên sự đồng thuận hoặc quyết định của những phe nhóm hay các thể chế không ngừng tiến triển. Các chuyển động của tư tưởng, lời nói và việc làm có thể đem lại bình an hay chia rẽ, cổ vũ hòa bình hay gây phân cách, xây dựng hiệp nhất hay nuôi dưỡng sự loại trừ; mở ra cho sự sống viên mãn hay khép lại trong ích kỷ cục bộ; hướng

con người về chân lý và tự do nội tâm hay đẩy họ vào mê lầm và lệ thuộc; tham dự vào chiều kích vĩnh cửu của Nước Thiên Chúa hay chỉ dừng lại ở những thực tại chóng qua và mau tàn theo dòng chảy của thế sự. Do đó, điều cần thiết là mỗi người cần biết phân định cách tinh tảo và trưởng thành.

Việc phân định phù hợp và đúng đắn giúp các thành phần trong Giáo Hội ý thức sâu sắc hơn về tương quan giữa đức tin của mình và đức tin mà Giáo Hội đón nhận, sống và trung thành lưu truyền qua muôn thế hệ. Chúng ta biết rằng cảm thức đức tin nơi mỗi tín hữu (sensus fidei fidelis) và cảm thức đức tin của toàn thể các tín hữu hay của Dân Chúa (sensus fidei fidelium) liên kết mật thiết với nhau. Trong đời sống Giáo Hội, cảm thức đức tin vừa được biểu lộ nơi hành vi đức tin của người tín hữu (fides qua creditur), vừa được biểu lộ nơi nội dung đức tin mà Giáo Hội tin và tuyên xưng (fides quae creditur). Do đó, để có thể phân định cách phù hợp, các cá nhân, các cộng đoàn cũng như toàn thể Giáo Hội cần sử dụng những phương pháp phù hợp, chẳng hạn như chú giải Kinh Thánh, Truyền Thống và Huấn Quyền Giáo Hội (Magisterium), hiểu biết về các Giáo Phụ, những khai triển của các thần học gia cũng như nhiều ngành khoa học khác (the Synod on Synodality,

Hành trình trần thế của con người cũng là hành trình gắn liền với nhiều hình thức phân định. Đặc biệt, phân định thiêng liêng (spiritual discernment) đóng vai trò quyết định. Trong Tông Huân Christus Vivit (2019), Đức Giáo Hoàng Phanxicô viết: *"Sự phân định trở thành một phương thể đích thực của cuộc chiến thiêng liêng, giúp chúng ta theo Chúa cách trung tín hơn"* (Christus Vivit 195). Phân định thiêng liêng giúp con người nhận ra những yếu đuối, thiếu sót, nghiêng về sự dữ theo khuynh hướng lệch lạc của bản thân, để biết cộng tác với Thiên Chúa trong việc hoán cải. Hình thức phân định này giúp con người nhận ra tiếng nói của Thiên Chúa, Đấng mời gọi họ biết cộng tác với Người trong việc biến đổi đời sống nội tâm, nhờ đó tiến tới trên con đường thánh thiện và góp phần làm cho ân sủng Người ban sinh hoa trái tốt đẹp nơi chính mình cũng như nơi anh chị em đồng loại. Hình thức phân định này cũng giúp con người đón nhận sự nâng đỡ và an ủi thiêng liêng (consolation), giải thoát con người khỏi cảnh u ám hay sâu khổ thiêng liêng (desolation) mà họ thường phải đối diện.

Đề có thể phân định, mọi người được mời gọi học hỏi ngôn ngữ của Thiên Chúa, đó là ngôn ngữ thánh lặng. Theo Đức Giáo Hoàng Phanxicô, trong thánh lặng, *"chúng ta có thể phân định, dưới ánh sáng của Thân Khí, những con đường thánh thiện mà Chúa đang mời gọi chúng ta bước theo. Nếu không, mọi quyết định chúng ta đưa ra có thể chỉ là vẻ bề ngoài, thay vì làm cho Tin Mừng được tôn vinh trong đời sống chúng ta, lại che lấp hoặc làm lu mờ Tin Mừng"* (Gaudete et Exsultate 150). Ai không lắng nghe và học hỏi ngôn ngữ thánh lặng, ngôn ngữ của Thiên Chúa, thì không thể phân định cách phù hợp. Nói cách khác, lắng nghe lời của Thiên Chúa, lắng nghe Chúa Thánh Thần và lắng nghe nhau giúp mọi người có thể phân định các thực tại cách xứng hợp, đồng thời đưa ra những giải đáp cụ thể để hiểu biết và đào sâu bản chất của các thực tại cũng như nhận ra sự cần thiết phải hoán cải, đổi mới, hầu có thể thực thi thánh ý Thiên Chúa.

Mọi người cần cộng tác với Thiên Chúa trong việc định dạng lương tâm mình để có thể đương đầu với muôn

hình thức khó khăn trong cuộc sống. Như Thánh Phaolô cho thấy, là con người, ai cũng nhận ra những thử thách và mâu thuẫn trong đời sống nội tại (Rm 7, 15-19). Điều con người khát khao và mong muốn lại không ăn khớp với điều mình thực hành. Chẳng hạn, nhiều khi con người rơi vào tình trạng mâu thuẫn nội tâm: Mình muốn điều tốt nhưng lại làm điều xấu, muốn sống theo sự thật nhưng lại hành xử giả dối. Mình muốn nên Thánh nhưng lại chiều theo những yếu đuối và đam mê, muốn sống nhân đức nhưng lại dễ dàng buông theo những thói quen xấu. Mình muốn sống bác ái nhưng lại ích kỷ, muốn tha thứ nhưng lại nuôi giữ oán giận. Những căng thẳng ấy cho thấy nơi mỗi người luôn có cuộc giằng co giữa điều mình khao khát và điều mình thực sự sống, giữa lý tưởng hướng thượng và những hành vi còn bị chi phối bởi bóng tối của tội lỗi.

Tâm trí con người được định dạng bởi việc phân định. Điều này có nghĩa là, người biết phân định và thực thi những điều chân thật, tích cực, lành thánh thì tâm trí mình ngày càng được tiến triển, nhờ đó có khả năng điều hướng tư tưởng, lời nói, việc làm. Ngược lại, nếu tâm trí con người bị chi phối bởi điều giả dối, tiêu cực, xảo quyết thì tâm trí mình ngày càng suy thoái và hậu quả là mọi tư tưởng, lời nói, việc làm trở nên xấu xa, lệch lạc. Cũng từ đó, con người dần buông mình chìm đắm trong bóng tối của sự dữ. Hậu quả là căn tính, đời sống và sứ vụ của bản thân bị băng hoại, đồng thời làm phương hại tương quan với anh chị em đồng loại. Nói cách khác, khả năng phân định quyết định con người trở thành sứ giả bình an hay tác nhân gây đổ vỡ trong đời sống cá nhân và cộng đoàn.

Thiên Chúa luôn tỏ bày thánh ý của Người cho mọi người trong mọi hoàn cảnh sống. Tuy nhiên, nếu con người không quan tâm đến việc phân định thì họ cũng không thể nhận diện và thực thi thánh ý Người cách xứng hợp. Nhờ phân định, con người nhận ra những điều cần thiết mà Thiên Chúa đòi hỏi nơi bản thân mình. Phân định thánh ý Thiên Chúa cho bản thân hay trong cộng đoàn luôn là công việc gắn liền với nhiều thử thách. Do đó, trả lời cho câu hỏi 'đâu là thánh ý Thiên Chúa và đâu là sự tham dự của con người trong một chọn lựa, quyết định hay thực hành?' luôn là điều vượt quá khả năng của nhiều người. Trong

lịch sử Giáo Hội cũng như các hình thức xã hội dân sự, con người có thể bỏ phiếu để cùng nhau đi đến một quyết định nào đó. Tuy nhiên, 'chân lý không nhất thiết thuộc về đám đông' luôn là điều mà các hình thức cộng đoàn phải quan tâm và lưu ý. Điều này có nghĩa là: Một quyết định đúng đắn luôn đòi hỏi tiến trình phân định chân thành và nghiêm túc chứ không chỉ đơn thuần là sự đồng thuận của tập thể.

Cảm dỗ phổ biến của con người là muốn Thiên Chúa thực hiện theo chương trình riêng của mình thay vì chính mình phục tùng thánh ý Người. Thực vậy, con người thường mong mọi sự diễn ra phù hợp với suy nghĩ và nhãn quan giới hạn của mình. Theo Đức Giáo Hoàng Phanxicô: *"Một điều kiện thiết yếu để tiến triển trong phân định là ngày càng hiểu rõ hơn sự nhân nại của Thiên Chúa và thời biểu của Người, vốn không bao giờ trùng với thời biểu của chúng ta"* (Gaudete et Exsultate 174). Đặc biệt, theo Ngài: *"Phân định cũng cho phép chúng ta nhận ra những phương thể cụ thể mà Chúa ban trong kế hoạch nhiệm mầu và yêu thương của Người, hầu giúp chúng ta vượt lên trên những ý hướng tốt lành đơn thuần"* (Gaudete et Exsultate 169). Như vậy, điều cần thiết là con người cần thuận theo 'thời' của Thiên Chúa hơn là theo 'thời' của chính mình. Để được như vậy, con người cần luôn có trái tim rộng mở hướng về Thiên Chúa để Người trợ giúp hầu có thể thiết lập tương quan liên vị với Người cách mật thiết hơn.

Là Kitô hữu, mọi người được mời gọi phân định theo thánh ý Thiên Chúa để mọi lời nói, việc làm và suy nghĩ của bản thân luôn tương hợp với danh hiệu 'môn đệ và Tông Đồ của Đức Giêsu'. Việc phân định thường xuyên và hữu hiệu giúp các Kitô hữu không chỉ quan tâm những gì 'thuộc hạ giới' mà còn quan tâm đến những gì 'thuộc thượng giới' (Cl 3, 1-2). Phân định vừa giúp bản thân ngày càng lớn lên trong ân nghĩa của Thiên Chúa, vừa giúp con người ý thức hơn về sự sống đời đời. Quả thật, sự sống con người không vận hành như cỗ máy được thiết lập sẵn nhưng là thực tại không ngừng được tăng trưởng trong ân sủng của Thiên Chúa, kết hợp với những cố gắng không ngừng nghỉ của bản thân trong việc quy hướng về Người. Trong cuộc đối thoại với Nicôđêmo, Đức Giêsu nói: *"Thiên*

Chúa yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một, để ai tin vào Con của Người thì khỏi phải chết, nhưng được sống muôn đời” (Ga 3, 16). Vì thế, phân định để gia tăng niềm tin vào Đức Giêsu và đón nhận ân sủng của Thiên Chúa là nền tảng cho sự sống đời đời của con người trong Quê Hương Vĩnh Cửu.

Trên bình diện Giáo Hội là cộng đoàn các tín hữu, tức là cộng đoàn các môn đệ Đức Kitô, theo ngôn ngữ của Công Đồng Vatican II, chúng ta có thể nói rằng phân định nằm trong cả ba tiến trình ‘Trở về nguồn’ (ressourcement), ‘đọc dấu chỉ thời đại’ (signs of the times) và canh tân (aggiornamento). Điều này có nghĩa là các Kitô hữu cần sự trợ giúp của Thiên Chúa trong việc trở về với nội dung đức tin Kitô Giáo, đọc những dấu chỉ trong bối cảnh hiện tại và canh tân, tức là cập nhật những gì phù hợp để Giáo Hội thể hiện đúng căn tính, đời sống và sứ mệnh của mình giữa gia đình nhân loại. Chẳng hạn, phân định đóng vai trò quan trọng trong việc giúp Giáo Hội nhận diện được đời sống văn hóa, xã hội của mọi người trong gia đình nhân loại hầu phục vụ mọi người cách cụ thể và thiết thực hơn. Hơn nữa, phân định không chỉ giúp con người đưa ra những quyết định hay chọn lựa cho Giáo Hội và cho con người mà còn cho muôn vật muôn loài trong bối cảnh hiện tại cũng như mai ngày.

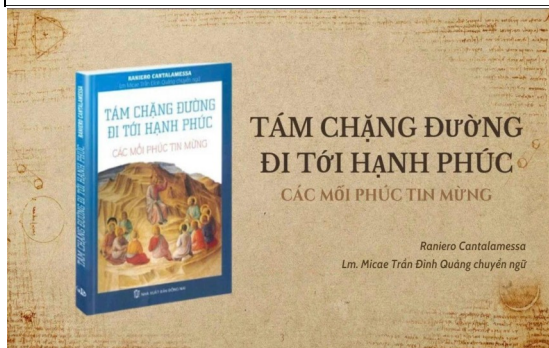
Sự phân định mang tính Giáo Hội diễn ra khi các thành phần của Giáo Hội, Thân Thể Mầu Nhiệm Đức Kitô, dưới sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần, cùng nhau tìm hiểu thánh ý Thiên Chúa trong những điều liên quan đến việc diễn tả thực tại có tên là Giáo Hội. Hình thức phân định này giúp cộng đoàn con cái Giáo Hội nhận diện tiếng nói của Chúa Thánh Thần để đi đến những chọn lựa, quyết định và canh tân những gì phù hợp với đời sống của từng người cũng như toàn thể Giáo Hội đang trên đường lữ hành. Nói cách khác, khi con cái Giáo Hội sống tinh thần đồng trách nhiệm và biết phân định dưới sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần, họ trở nên khí cụ để thánh ý Thiên Chúa được thể hiện trong mọi môi trường mà họ hiện diện và hoạt động (1 Cr 12, 7; Kh 2, 7). (còn tiếp)

(Đọc tiếp BTDL/CN-16TN)

<4.3 Loan báo Tin Mừng Đường Phân Định.>

TÁM CHẶNG ĐƯỜNG ĐI TỚI HẠNH PHÚC CÁC MỐI PHÚC TIN MỪNG

WGPDŁ (04/4/2026) - “Tám chặng đường đi tới hạnh phúc – Các mối phúc Tin Mừng” là tác phẩm của Đức Hồng Y Raniero Cantalamessa, Giảng thuyết viên Phủ Giáo Hoàng. Bản dịch Việt Ngữ tác phẩm này do Linh Mục Micae Trần Đình Quảng thực hiện.



ĐHY Raniero Cantalamessa

(Tiếp theo BTDL/CN-14TN)

III. “PHÚC THAY AI HIỆN LÀNH, VÌ HỌ SẼ ĐƯỢC ĐẠT HƯA LÀNH GIẢ NGHIỆP”.

.....

3. Hiện lành và khoan dung.

Mối Phúc của người hiện lành đã trở thành quan trọng đặc biệt trong những cuộc tranh luận về tôn giáo và bạo lực, nhất là sau ngày 11 tháng 9 năm 2001. Tiên văn Mối Phúc nhắc cho người Kitô hữu chúng ta nhớ rằng, trong Phúc Âm, không có chỗ cho bất cứ hồ nghi nào. Không hề có những lời khuyên bất bạo động xen lẫn với những lời khuyên ngược lại. Có thể người Kitô hữu, vào một thời kỳ nào đó, đã xa rời truyền thống, nhưng nguồn mạch thì vẫn trong sáng và Giáo Hội lại có thể dựa vào đó, vào bất cứ thời nào, an tâm chỉ tìm thấy trong đó chân lý và sự thánh thiện.

Phúc Âm nói: “Ai không tận sẽ bị kết án” (Mc 16,16). Nhưng kết án là kết án ở trên trời, không phải ở dưới đất, do Thiên Chúa, chứ không do con người. Đức Giêsu nói: “Khi người ta bách hại anh em trong thành này thì hãy trốn sang thành khác” (Mt 10, 23), chứ Ngài không dạy: “Hãy phá hủy thành đó”. Có một hôm hai trong số các môn đệ là Giacôbê và Gioan không được một làng Samari tiếp đón. Họ hỏi Chúa: “Thưa Thầy, Thầy có muốn cho chúng con khiến lửa từ trời xuống thiêu hủy chúng nó không?” Nhưng Đức Giêsu “quay lại quở mắng các ông”. Một lời quở mắng mà nội dung được nhiều thủ bản thuật lại: “Anh em không biết anh em thuộc loại thiện khí nào, vì Con Người không đến để làm cho người ta mất mạng, nhưng

là để cứu mạng” (x. Lc 9, 53-55). Lệnh truyền nổi tiếng *compelle intrare*, “Ép người ta vào” (Lc 14, 23) mà Thánh Augustinô buộc phải miễn cưỡng dùng lại^[34], để biện minh cho việc Ngài chấp thuận những luật của Hoàng Đế chống lại người phái Donatô^[35], và sau đó sẽ được sử dụng để biện minh cho biện pháp chính trị cưỡng chế các người lạc giáo, lệnh truyền ấy rõ ràng là do người ta giải thích bản văn Phúc Âm một cách gượng gạo. Chính giải thích này là kết quả của việc đọc Kinh Thánh theo nghĩa đen.

Đức Giêsu đặt lệnh truyền này trên môi miệng một người, sau khi làm tiệc lớn và thấy những khách được mời xin kiêu, đã sai đầy tớ ra các đường làng đường xóm “ép các người nghèo khổ, tàn tật, đui mù, què quặt vào nhà mình”. Rõ ràng trong loại ngữ cảnh này, ép người nào không có nghĩa gì khác hơn là nài nỉ. Những người nghèo khổ, què quặt, cũng như mọi người bất hạnh, hẳn cảm thấy ngại ngùng đi dự tiệc trong một tình trạng đáng thương. Cho nên chủ nhà bảo các đầy tớ cứ nói với họ đừng ngại, đừng sợ vào nhà. Trong những hoàn cảnh này, biết bao lần trong đời chúng ta cũng đã nói: “Ông ấy ép quá nên tôi phải nhận”, khi biết rằng sự nài nỉ trong trường hợp này là dấu chỉ tử tế chứ không phải cưỡng bức.

Một cuốn sách viết theo kiểu điều tra về Đức Giêsu, được nhiều người nói tới trong thời gian qua tại Ý, gán cho Ngài câu này: “Còn bọn thù địch của ta kia, những người không muốn ta làm vua cai trị chúng, thì hãy dẫn chúng lại đây và giết chết trước mặt ta” (Lc 19, 27), và từ đó suy ra là “những người chủ trương thánh chiến dựa vào những câu đại loại như vậy^[36].” Phải nói rõ: Luca không gán những lời này cho Đức Giêsu, nhưng cho nhà vua trong dụ ngôn. Người ta biết rằng không thể chuyển cả một khối mọi chi tiết của trình thuật từ dụ ngôn sang thực tế. Trong mọi trường hợp những chi tiết này phải được chuyển từ bình diện vật chất sang bình diện thiêng liêng. Ý nghĩa ẩn dụ của

câu trên muốn nói rằng đón nhận hay chối từ Đức Giêsu đều gây ra hiệu quả: đón nhận thì sống, không đón nhận thì chết, nhưng đây là sống hay chết về phương diện thiêng liêng, không phải về thể lý. Thánh chiến không mắc mớ gì ở đây hết.

4. Với lòng hiền hòa và kính trọng.

Chúng ta hãy để sang một bên những xem xét thuộc loại hộ giáo, và xem mỗi phúc này soi sáng đời sống Kitô hữu của chúng ta như thế nào. Trong thư thứ nhất của mình, Thánh Phêrô đưa Mỗi Phúc ấy áp dụng vào mục vụ, trong cuộc đối thoại với thế giới bên ngoài:

“Hãy tôn Đức Kitô làm Chúa ngự trong lòng anh em. Hãy luôn luôn sẵn sàng trả lời cho bất cứ ai chất vấn về niềm hy vọng của anh em. Nhưng phải trả lời cách hiền hòa (prautes) và có lòng kính trọng” (1 Pr 3, 15-16).

Ngay từ thời Giáo Hội sơ khai, đã có hai loại hộ giáo, một loại theo kiểu của Tertullianô, một loại theo kiểu của Giustinô, loại trước lấy thắng làm cốt, loại sau nhằm thu phục. Tertullianô (hoặc một trong các môn đệ của ông) viết cuốn *Chống người Do Thái* (*Adversus Iudaeos*), còn Giustinô viết cuốn *Đối thoại với Tryphon người Do Thái*. Cả hai loại hộ giáo đó vẫn tiếp tục trong văn chương Kitô Giáo (Giovanni Papini chắc chắn gần với Tertullianô hơn là với Giustinô), nhưng ngày nay chắc chắn chúng ta thích loại nhằm thu phục hơn.

Thông điệp *Deus Caritas est* của Đức Bênêđictô XVI là một mẫu gương sáng ngời khi trình bày những giá trị Kitô Giáo theo cách kính trọng và xây dựng, đem lại lý do cho niềm hy vọng Kitô Giáo *“cách hiền hòa và có lòng kính trọng”*.

Thánh Tử Đạo Ignatiô Antiokia đã gọi ra cho các Kitô hữu thời Ngài một thái độ vẫn còn đậm chất thời sự này, trước thế giới bên ngoài:

“Trước thái độ giận dữ của họ, anh em hãy tỏ ra hiền lành ; trước thói khoe khoang của họ, hãy tỏ ra khiêm tốn[37].”

Lời hứa gắn liền với Mỗi Phúc của người hiền lành (*“sẽ được đất làm gia nghiệp”*) được thực hiện theo nhiều cấp độ khác nhau, và cuối cùng là Đất Hứa vĩnh viễn là sự sống đời đời. Một trong những cấp độ ấy là cấp độ con người: đất biểu thị tâm hồn con người. Người hiền lành làm cho người ta tin tưởng, lôi cuốn người khác.

Thánh Phanxicô Salêsiô, một vị Thánh nổi tiếng hiền hòa, đã nói: “Các bạn hãy sống hiền hòa ngăn nào có thể, và hãy nhớ rằng chỉ một giọt mật thôi thì bầy được nhiều ruồi dề hơn là một thùng dấm.”

5. “Hãy học với tôi vì tôi hiền lành”.

Người ta có thể nhấn mạnh nhiều đến những áp dụng mục vụ của Mỗi Phúc này, nhưng chúng ta hãy chuyển sang một áp dụng có tính cá nhân hơn. Đức Giêsu nói: *“Anh em hãy học với tôi vì tôi có lòng hiền hậu”* (Mt 11, 29). Người ta có thể bắt bẻ: chính Đức Giêsu không phải lúc nào cũng hiền hậu. Chẳng hạn Ngài dạy đừng chống lại người ác, và: *“Nếu bị ai vả má bên phải, thì hãy giơ cả má bên trái ra nữa”* (Mt 5, 39) ; tuy vậy, khi đứng trước Thượng Hội Đồng Do Thái và khi có tên lính và mặt Ngài, Ngài đã không chừa má kia mà lại nói: *“Nếu tôi nói sai, anh chứng minh xem sai ở chỗ nào, còn nếu tôi nói phải, sao anh lại đánh tôi?”* (Ga 18, 23).

Điều đó có nghĩa là không được hiểu “Bài giảng trên núi” hoàn toàn theo mặt chữ. Đức Giêsu sử dụng những kiểu nói phóng đại và ngôn ngữ hình tượng, để khắc sâu hơn vào tâm trí người nghe một số ý tưởng. Chẳng hạn trong chuyện giơ má ra, quan trọng không phải là giơ má (có khi hành vi này lại có vẻ khiêu khích), nhưng là đừng dùng bạo lực chống lại bạo lực, lấy thỉnh lặng đương đầu với giận dữ. Theo nghĩa này, câu Ngài trả lời cho tên lính là gương mẫu về sự hiền lành của Thiên Chúa. Để đánh giá tầm quan trọng của nó, chỉ cần so sánh với phản ứng của Tông Đồ Phaolô (dù Phaolô cũng là một vị Thánh) trong tình huống tương tự. Đứng trước Thượng Hội Đồng Do Thái, khi vị Thượng Tế Khanania truyền và Phaolô, Phaolô lớn tiếng: *“Bức tường đá với kia, Thiên Chúa sẽ đánh ông”* (Cv 23. 2-3).

Có một nghi vấn cần phải làm sáng tỏ. Cũng trong “Bài giảng trên núi”, Đức Giêsu nói:

“Ai giận anh em mình thì phải bị đưa ra tòa. Ai mắng anh em mình là đồ ngốc thì phải bị đưa ra trước Thượng Hội Đồng. Còn ai chửi anh em mình là quân phản đạo thì phải bị lửa hỏa ngục thiêu đốt” (Mt 5, 22).

Rồi nhiều lần trong Phúc Âm, Đức Giêsu gọi những người Biệt Phái và kinh sư là *“đồ giả hình, ngu si, mù quáng”* (Mt 23, 17), trách các môn đệ

“tối dạ, chậm tin” (Lc 24, 25).

Điều này cắt nghĩa cũng đơn giản thôi. Phải phân biệt nhục mạ và sửa lỗi. Đức Giêsu lên án những lời nói giận dữ, có ý xúc phạm tới anh em, nhưng không lên án những lời nhằm giúp cho người khác ý thức về lỗi lầm của mình và sửa chữa. Khi một người cha nói với con mình: *mày là đứa vô kỷ luật, không biết vâng lời*, thì lời ấy không có ý xúc phạm đứa con đâu, nhưng muốn giúp nó sửa đổi tính tình. Trong Kinh Thánh, ông Môsê được khen là *“người hiền lành nhất đời”* (Ds 12, 3). Vậy mà trong sách Đệ Nhị Luật, ta thấy ông nói với Israel: *“Hỡi dân tộc ngu si khờ dại, người đáp đền ơn Chúa vậy sao?”* (Đnl 32, 6).

Khác nhau ở chỗ người nói những câu đó là nói với tấm lòng yêu thương hay thù ghét. Augustinô bảo: “Hãy yêu đi rồi làm điều bạn muốn”. Khi yêu thì sửa lỗi hay bỏ qua cũng sẽ là yêu. Tình yêu không làm hại người khác. Từ gốc rễ tình yêu, như từ một cây tốt, chỉ có thể sản sinh những hoa trái tốt[38].

Chúng ta đi đến nét riêng của Mỗi Phúc này, đó là tấm lòng. Đức Giêsu nói: *“Hãy học với tôi, vì tôi có lòng hiền hậu và khiêm nhường.”* Lòng là nơi quyết định có hiền hậu thật hay không. Ngài nói: chính từ lòng người phát xuất những ý định xấu: giết người, độc ác, phi báng” (x. Mc 7, 21-22), giống như từ lòng núi lửa sôi sục vọt ra dung nham, đá và tro bụi nóng. Những vụ bạo động lớn nhất, những chiến tranh và trận chiến, như Thánh Giacôbê nói, bắt đầu âm thầm từ những *“đam mê khuấy động bên trong con người”* (x. Gc 4, 1-2). Cũng như có ngoại tình trong lòng thì cũng có giết người trong lòng: *“Ai ghét anh em mình thì là kẻ sát nhân”* (1Ga 3, 15).

Không chỉ có bạo lực nơi bàn tay, mà còn có bạo lực trong tư tưởng. Nếu để ý, ta thấy trong ta hầu như lúc nào cũng có những “vụ xử kín” (procès à huis clos) (*). Trong những bản dịch các Mỗi Phúc bằng tiếng Anh, thay vì hiền lành người ta thấy từ *gentle*, những người “tử tế”. Thuật ngữ này cũng được giải thích là hiền lành, cần phải nhắc lại. Thánh Phaolô đã khuyên các tín hữu Philipphê: *“Sao cho mọi người thấy anh em sống hiền hòa rộng rãi.”* (Pl 4, 5). Từ Hy Lạp mà chúng ta dịch là “hiền hòa rộng rãi” (*modération*) có nghĩa toàn bộ các

thái độ từ lòng khoan dung tới khả năng nhượng bộ, tỏ ra đáng yêu, ân cần, niềm nở, gần với những gì chúng ta hôm nay hiểu về sự tử tế (“gentillesse”).

Tiên văn cần tái khám phá giá trị nhân văn của nhân đức này. Sự tử tế là một nhân đức chịu nhiều nguy cơ, hoặc được coi như đang trên đường lụi tàn trong xã hội mà chúng ta đang sống. Bao lực vô cơ được trình bày trong các phim ảnh và truyền hình, ngôn ngữ dung tục cổ ý, cuộc chạy đua xem ai là người sẽ đầu tiên vượt quá giới hạn có thể dung thứ về chuyện tàn bạo và giới tính được vạch trần công khai, khiến chúng ta quen với tất cả những biểu hiện của bạo lực và thô tục.

Sự tử tế là một thứ nhựa thơm trong các mối quan hệ giữa con người với nhau. Tôi xác tín là cuộc sống sẽ tốt hơn trong gia đình, nếu như có một chút tử tế hơn trong các cử chỉ, lời ăn tiếng nói và nhất là có những tình cảm trong lòng. Không gì làm hồng niềm vui được sống với nhau cho bằng những cách ứng xử thô lỗ. Kinh Thánh cho biết:

“*Câu đáp dịu dàng khiến con giận tiêu tan, lời nói khiêu khích làm nổi cơn thịnh nộ. [...] Lời xoa dịu tựa cây ban sự sống*” (Cn 15, 1-4) “*Ấn nói dịu dàng thì tăng thêm bạn hữu, phát biểu dễ thương thì tăng thêm lời thân ái.*” (Hc 6, 5)

Một người tử tế đi đến đâu cũng gây được thiện cảm và được người ta thân phục. “Ông/bà ấy thật tử tế”, đó là lời đầu tiên người ta bình phẩm khi người đó ra đi.

Bên cạnh giá trị nhân văn, chúng ta còn thấy sự tử tế có giá trị Phúc Âm nữa, một giá trị không chỉ là một vấn đề về giáo dục và về những cách hành xử đẹp. Trong Kinh Thánh, những hạn từ “hiền lành” và “quá hiền” không có nghĩa “phục tùng” hay “dễ dãi”, nhưng nói lên cách hành xử của một người biết tôn trọng, lịch sự, tao nhã, thuận hòa với người khác.

Phaolô xếp sự tử tế vào số hoa quả của Thần Khí khi Ngài nói rằng “*Hoa quả của Thần Khí là: bác ái, hoan lạc, bình an, nhẫn nhục, nhân hậu từ tâm, trung tín, hiền hòa, tiết độ*” (Gl 5, 22). Theo Thánh Tôma, sự tử tế là một phẩm chất của đức ái. Điều này không loại trừ một con giận chính đáng, nhưng cho phép tiết chế sao cho con giận không cản trở người ta bình tĩnh xét đoán sự việc cách

công bằng. Đó là dấu chỉ rõ ràng nhất giúp ta nhận ra người trước mắt chúng ta là một con người nhân bản, có sự nhạy cảm và phẩm giá của mình, và chúng ta không hơn họ.

6. Mặc lấy những tâm tình hiền lành của Đức Kitô.

Một nhận xét trước khi kết luận. Tự bản chất, các Mối Phúc hướng tới chỗ thực hành. Chúng kêu gọi người ta bắt chước, làm cho công việc của con người được phong phú. Chúng ta có nguy cơ chán nản khi thấy mình không có khả năng thực hiện trong đời sống riêng của ta, thấy có vực sâu ngăn cách giữa lý tưởng và thực hành. Nhắc lại ở đây mục đích mà Luthêrô đã gán cho các Mối Phúc có lẽ là điều hữu ích: thúc giục tội nhân thừa nhận mình không có khả năng, và biến các nhân đức của Đức Kitô thành của mình.

Như đã nói ở đầu chương này, các Mối Phúc là bản chân dung tự họa của Đức Giêsu. Ngài đã sống tất cả những Mối Phúc ấy, và sống cách viên mãn. Tuy vậy – và đây là tin vui cho ta – Ngài không chỉ sống chúng cho bản thân mình, mà còn cho tất cả chúng ta. Ngoài việc được mời gọi bắt chước các Mối Phúc, chúng ta còn được mời gọi biến các Mối Phúc đó thành của mình. Trong đức tin, chúng ta có thể có được sự hiền lành của Đức Kitô, cũng như sự trong sạch của trái tim Ngài, hoặc bất cứ nhân đức nào trong các nhân đức của Ngài. Chúng ta cũng có thể cầu xin để có được tấm lòng hiền hậu, như Thánh Augustinô đã cầu xin để có được tấm lòng khiết tịnh:

“*Lạy Chúa, xin truyền cho con sống hiền lành, xin ban cho con điều Chúa truyền và truyền cho con điều đẹp lòng Chúa*”[39].”

Thư Colossê viết: “*Anh em là những người được Thiên Chúa tuyển lựa, hiền thánh và yêu thương. Vì thế anh em hãy có lòng thương cảm, nhân hậu, khiêm nhu, hiền hòa và nhân nại*” (Cl 3, 12). Sự nhân hậu và hiền lành giống như một chiếc áo mà Đức Kitô đã có được cho ta nhờ công lao của Ngài, và chúng ta có thể mặc, trong đức tin, không phải để được miễn thực hành, nhưng để khuyến khích ta thực hành. Thánh Phaolô xếp sự hiền lành vào số những hoa quả của Thần Khí (Gl 5, 23), nghĩa là vào số những phẩm chất mà người tín hữu mình chứng trong cuộc sống của mình, khi lãnh nhận Thần Khí của

Đức Kitô, và cố gắng đáp ứng.

Chúng ta có thể kết thúc bằng cách cùng nhau tin tưởng lặp lại lời cầu xin rất hay trong kinh cầu Trái tim Chúa Giêsu: *Lạy Đức Chúa Giêsu hiền lành và khiêm nhường trong lòng, xin uốn lòng chúng con nên giống Trái Tim Chúa (Iesu, mitis et humilis corde, fac cor nostrum secundum cor tuum).* (còn tiếp)

(**Đọc tiếp BTDL/CN-16TN**)

<IV. “**PHÚC CHO ANH EM LÀ NHỮNG KẺ BẦY GIỜ ĐANG PHẢI ĐÓI, VÌ THIÊN CHÚA SẼ CHO ANH EM ĐƯỢC NO LÒNG**”>

(*) Trong Bài giảng II Mùa Chay năm 2007 ở Phủ Giáo Hoàng, cha Cantalamessa diễn giải “vụ xử kín” như sau:

Nếu đề ý, ta thấy trong ta hầu như lúc nào cũng có những vụ xử kín (procès à huis clos). Một đan sĩ vô danh đã viết những trang rất sâu sắc về đề tài này. Ông nói với tư cách một đan sĩ, nhưng điều ông nói không chỉ áp dụng cho các đan viện. Ông đưa ra thí dụ về các thành viên, nhưng rõ ràng vấn đề cũng đặt ra cho các Bề Trên, tuy theo một cách thức khác. Ông viết:

“*Cứ quan sát ý nghĩ của bạn, dù chỉ một ngày thôi, bạn sẽ ngạc nhiên thấy có những ý nghĩ phê bình thường xuyên và sống động, với những người đối thoại tưởng tượng, nếu không muốn nói là những người xung quanh bạn. Từ đâu mà có những lời phê bình ấy? Từ những sự kiện này: bắt đầu với Bề Trên, vì không được các ngài yêu thương và hiểu biết, các ngài nghiêm khắc, bất công hoặc quá bủn xỉn với ta...; bắt đầu với anh em, vì ít thông cảm, cứng đầu, phiến diện, vô trật tự... Khi ấy, một tòa án được thiết lập trong tâm trí ta, trong đó chúng ta là biện lý, chánh án, thẩm phán, hiếm khi là trạng sư trừ khi đề bệnh vực ta. Chúng ta trình bày những sai lầm, cân nhắc lý do, tự bảo vệ và biện minh, lên án người vắng mặt. Đôi khi chúng ta đề ra các chương trình trả đũa, những hành động gian giáo báo thù.* [Un monaco, *Le porte del silenzio*, Ancora, Milano, 1986, p. 17 (Originale: *Les portes du silence*, Librairie Claude Martigny, Genève)]

Tiếp theo tr. 3: **Chân Phước Trương Bửu Diệp**

chiên theo gương Chúa Kitô.

Sự chống đối đối với Ngài còn liên quan đến những tranh chấp đất đai với một số địa chủ. Trong những tranh chấp này, Cha Diệp kiên quyết bảo vệ quyền lợi chính đáng của người nghèo, nhất là quyền sử dụng đất để canh tác và sinh sống.

Cuộc điều tra của Giáo Phận Cần Thơ cho thấy Ngài bị hai người lính Nhật đào ngũ sát hại. Thi thể được tìm thấy trong một ao cá, với dấu vết của một nhát kiếm trên cổ. Các dữ kiện về vết thương cùng lời khai của những nhân chứng phù hợp với việc sử dụng kiếm Nhật. Cái chết của Cha Diệp xảy ra giữa một bối cảnh lịch sử phức tạp,

nhưng không thể tách khỏi căn tính và chọn lựa mục tử của Ngài: không bỏ rơi đoàn chiên, đứng về phía người nghèo, bảo vệ thường dân và không lùi bước trước bất công.

Lòng kính mến phát sinh từ Dân Chúa.

Sau khi Cha Diệp qua đời, lòng kính mến dành cho Ngài ngày càng lan rộng. Một phần của Ngài tại Tắc Sậy trở thành nơi nhiều người, Công Giáo cũng như không Công Giáo, tìm đến cầu nguyện, xin ơn và tạ ơn. Theo tài liệu chính thức của Giáo Phận Cần Thơ, lòng kính mến này không do Giáo Phận tạo ra hay định hướng, nhưng phát sinh cách tự nhiên trong lòng dân chúng. Chính đời sống gần gũi, lòng bác ái và chứng tá hy sinh của vị linh mục đã để lại một dấu ấn sâu đậm trong tâm hồn nhiều thế hệ.

Trước sự lan rộng của lòng sùng kính, Giáo Hội đã tiến hành các bước điều tra theo những quy định nghiêm ngặt, nhằm xác minh cuộc đời, cái chết, danh tiếng thánh thiện và chứng tá tử đạo của Cha Diệp. Từ năm 2011 đến năm 2017, Giáo Phận Cần Thơ thực hiện một cuộc điều tra toàn diện. Một Ủy Ban Sử Học được thành lập để nghiên cứu các tài liệu liên quan. Tổng cộng 23 nhân chứng đã được thẩm vấn, gồm 13 nhân chứng trực tiếp và 10 nhân chứng gián tiếp.

Sau giai đoạn điều tra tại Giáo Phận, hồ sơ được chuyển đến Tòa Thánh. Phương pháp, chứng cứ và kết quả điều tra được xem xét kỹ lưỡng, với sự tham gia của các chuyên gia và một nhóm sử gia độc lập. Ngày 25/11/2024, Đức Giáo Hoàng Phanxicô cho phép công bố sắc lệnh nhìn nhận cuộc tử đạo của Cha Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp, mở đường cho việc tuyên phong Chân Phước.

Ngày hồng phúc tại Tắc Sậy.

Ngày 02/7/2026 trở thành một ngày hồng phúc và ghi dấu lịch sử đối với Giáo Hội tại Việt Nam, khi Tội Tớ Chúa Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp được tuyên phong Chân Phước tại Trung Tâm Hành Hương Tắc Sậy, Giáo Phận Cần Thơ.

Để chuẩn bị cho biến cố này, Giáo Phận Cần Thơ, cách riêng Trung Tâm Hành Hương Tắc Sậy, đã hoàn tất nhiều công tác liên quan đến lễ đài, quảng trường phụng vụ, khu vực đón tiếp khách hành hương, phân luồng giao thông, truyền thông, an ninh, y tế và những công trình phụ trợ.

Ban Tổ chức chuẩn bị các điều

kiện để đón khoảng 70.000 khách hành hương. Theo sổ đăng ký trước đại lễ, có khoảng 1.400 linh mục, hơn 1.000 tu sĩ và hàng trăm đoàn hành hương đến từ nhiều giáo phận và cộng đoàn.

Ngày 01/7, các Thánh Lễ chuẩn bị được cử hành tại Nhà Thờ Tắc Sậy. Vào buổi tối, chương trình diễn nguyện bắt đầu lúc 19g30, giúp cộng đoàn nhìn lại cuộc đời, Sự Vụ và chứng tá tử đạo của Cha Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp. Sau chương trình diễn nguyện, cộng đoàn tiếp tục ở lại trong bầu khí cầu nguyện với giờ Taizé lúc 21g30, lần chuỗi Mân Côi lúc 22g30 và giờ cầu nguyện kính Lòng Chúa Thương Xót lúc 23g30.

Vào lúc 08g00 ngày 02/7, Thánh Lễ tuyên phong Chân Phước được cử hành trọng thể tại Trung Tâm Hành Hương Tắc Sậy. Thánh Lễ do Đức Hồng Y Luis Antonio G. Tagle, Tổng Trưởng Phân Bộ Khởi Đầu Loan Báo Tin Mừng, Đặc Sứ của Đức Giáo Hoàng Lêô XIV, chủ sự. Trong tư cách Đặc Sứ, Đức Hồng Y Tagle đại diện Đức Giáo Hoàng chủ sự nghi thức tuyên phong, đồng thời biểu lộ mối dây hiệp thông sâu xa giữa Đảng kể vị Thánh Phêrô với Giáo Hội tại Việt Nam.

Qua việc tuyên phong, Giáo Hội chính thức đặt Cha Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp vào hàng các Chân Phước và giới thiệu Ngài như một chứng nhân anh dũng của đức tin, một mục tử đã sống và chết vì đoàn chiên. Biến cố này không chỉ là niềm vui của Giáo Phận Cần Thơ hay của Giáo Hội Việt Nam, nhưng còn là một hồng ân dành cho toàn thể Giáo Hội.

Linh đạo của vị tân Chân Phước.

Chân Phước Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp không để lại những tác phẩm thần học lớn, cũng không được biết đến bởi những công trình tổ chức quy mô. Tuy nhiên, chính đời sống đơn sơ, trung tín và giàu lòng bác ái đã biến cuộc đời Ngài thành một chứng tá sống động về Đức Kitô, Vị Mục Tử nhân lành.

Linh đạo của Cha Diệp có thể được nhận ra qua ba chiều kích gắn bó với nhau: kết hiệp với Thiên Chúa trong cầu nguyện, loan báo Tin Mừng bằng lòng bác ái và sống căn tính mục tử đến mức hiến dâng mạng sống vì đoàn chiên.

Các chứng từ lịch sử cho thấy Ngài siêng năng dâng Thánh Lễ, giải

tội, dạy giáo lý, thăm viếng giáo dân và chăm sóc đời sống thiêng liêng của cộng đoàn. Ngay cả giữa chiến tranh, thiếu thốn và nguy hiểm, Ngài vẫn trung thành với đời sống cầu nguyện và bổn phận linh mục.

Từ sự kết hiệp với Chúa, Cha Diệp đến với mọi người bằng một tình yêu không phân biệt. Ngài giúp người đói có lương thực, giúp người nghèo có đất canh tác, che chở thường dân và ở lại giữa đoàn chiên khi nguy hiểm đến gần.

Nơi Ngài, cầu nguyện không tách khỏi phục vụ; loan báo Tin Mừng không chỉ bằng lời nói, nhưng bằng sự gần gũi, lòng thương xót và hành động bảo vệ những người yếu thế. Lời Chúa Giêsu: “Tôi chính là Mục Tử nhân lành. Mục Tử nhân lành hy sinh mạng sống mình cho chiên” (Ga 10, 11) đã được thể hiện cách cụ thể trong cuộc đời và cái chết của Cha Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp.

Một chứng tá tiếp tục lên tiếng.

Ngày tuyên phong Chân Phước không khép lại câu chuyện về Cha Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp, nhưng mở ra một lời mời gọi mới cho Giáo Hội và mỗi tín hữu.

Cuộc đời Ngài cho thấy sự thánh thiện không phải là một lý tưởng xa vời, nhưng được hình thành từ lòng trung thành trong những bổn phận hằng ngày. Đó là sống gắn bó với Chúa, ở lại với con người, yêu thương người nghèo và can đảm bảo vệ phẩm giá của những người yếu thế.

Trong gia đình, chứng tá ấy trở thành lời mời gọi sống tha thứ, cảm thông và phục vụ. Trong giáo xứ, đó là tinh thần hiệp nhất, cộng tác và bác ái. Trong xã hội, đó là sự trung thực, liên đới và can đảm đứng về phía công lý.

Từ Tắc Sậy, chứng tá của vị mục tử đã sống và chết vì đoàn chiên tiếp tục vang lên, mời gọi mỗi người trung thành với Tin Mừng và quảng đại trao ban chính mình vì tình yêu đối với Thiên Chúa và tha nhân.

Kinh Chân Phước Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp.

Lạy Thiên Chúa toàn năng hằng hữu, chúng con cảm tạ Chúa đã ban cho Giáo Hội Việt Nam một vị mục tử nhân lành là Chân Phước Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp. Là một Kitô hữu, Ngài đã sống xứng đáng ơn gọi làm con Chúa, —→

với lòng tin son sắt, lòng cậy bền đồ
và lòng mến dạt dào đối với Chúa,
đối với Giáo Hội và đối với mọi người.
Là một linh mục,
Ngài nên hiến thân của Đức Kitô,
Vị Mục tử tối cao,
đã tự nguyện hiến dâng mạng sống mình



CĂN BÁN 4 LÔ ĐẤT NGHĨA TRANG

Memorial Oaks Cemetery
13001 Katy Fwy, Houston, TX 77079

- 4 lô liền kề nhau – vị trí đẹp, rất sang trọng, khu riêng tư hiếm có.
- Một trong những nghĩa trang uy tín và trang trọng nhất tại Houston

Liên hệ: Cô Thu 832-403-6281

Hành Hương cùng Fatima Tour: Các Linh Mục:

Ba Lan và Czeszochowa: Nhà thờ Đức Bà Đen; Nơi Đức Mẹ hiện ra tại; Vô nhiễm Nguyên tội; Thánh Maximilian Kolbe; Quê hương của Đức Giáo hoàng Gioan Phaolô II; Đền thờ Lòng Thương Xót; Thánh Faustina; Viếng Đền thờ Faustina tại VCTD, Mộ Muối Wieliczka; Praha; Thủ đô Cộng hòa Séc và Chúa Giêsu Hải Đồng...

Do Thái: Jerusalem, bức tường than khóc, Biển hồ Galile, Làng Nazareth, Tiệc Cưới Cana, Jericho Núi cấm Dỗ, Núi Tabor, Núi Sion, Núi Olive (Chúa Thăng Thiên), Sông Jordan, Bữa tiệc Ly, Vườn Cây Dầu, Chặng Đàng Thánh Giá, Mộ Mẹ Maria, Biển Chết.

Bồ Đào Nha: Thăm viếng linh địa Đức Mẹ Fatima, thăm mộ & Nhà Xưa 3 Thánh Trẻ Lucia, Jacinta, Francisco. Viếng nhà thờ chính Tòa ở Lisbon, 3 tu viện: Gieronino, Baltalha, Alcobaca, phép lạ Thánh Thể tại nhà thờ Thánh Stephano, Tháp Belem.

Tây Ban Nha: Tham quan Barcelona; Đền thờ Đức Mẹ Đen, Đền Thánh & con Đường Thánh Giacobe, Đền Thánh St. Ignatio (Y Nhã).

Pháp: Thăm viếng Đức Mẹ Lộ Đức & tắm suối, tham dự rước kiệu quốc tế Mẹ Lộ Đức, Thánh Đường Đức Mẹ Mân Côi, Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội, Tham Dự Bí Tích Sứ Dầu.

Nam Tư: Thăm viếng và khấn nguyện tại linh địa Đức Mẹ Medjugorje, Đồi Pobrdo nơi Đức Mẹ Hiện Ra, Nhà thờ Thánh Giacobe có Đức Mẹ Maria đẹp nhất thế giới, Tượng đồng chúa chảy máu quanh năm.

Các Tour trong năm:

Chuyến 1: Ngày 11 Đến 25 Tháng 5, 2026: 15 Ngày \$3,999+tip Land Tour

Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: Ca sĩ LM: Christopher Pham Quoc Tuan

Chuyến 2: Ngày 15 đến 29 tháng 06, 2026: 15 Ngày \$3,999 +tip Land Tour

Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: Nhạc sĩ, ca sĩ LM: Joseph Trinh Ngoc Danh

Chuyến 3: Ngày 14 Đến 29 Tháng 09, 2026: 16 ngày \$4,299 +tip Land Tour

Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: Nhạc sĩ, ca sĩ LM: Joseph Trinh Ngoc Danh

Chuyến 4: Ngày 05 Đến 19 Tháng 10, 2026: 15 Ngày \$3,999+tip Land Tour

Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: LM: Nam Doan



LM: Trinh Danh



LM: Pham Tuan



LM: Nam Doan

Xin Liên lạc để biết thêm chi tiết:

Fatima Tour- ITA# 10623900

9450 Carnation Dr. Westminster, CA 92683

Email: fatimatour135@gmail.com

Phone office: (714)400-1796 Cha Danh: 714-507-8856



DẠY LÁI XE

- AN TOÀN - KINH NGHIỆM - TẬN TÂM
- HỌC VÀ THI BẰNG VIẾT TIẾNG VIỆT
- NHẬN ĐUA ĐÓN PHI TRƯỜNG
- XE CÓ HAI THÁNG

XIN LIÊN LẠC: 346-714-6717

CẦN MUA

TẤT CẢ CÁC LOẠI XE HƯ
XE CŨ KHÔNG DÙNG, XE ĐUNG
KHÔNG CHẠY ĐƯỢC CẦN BÁN
MUA GIÁ CAO.

XIN GỌI: 713-482-9267

để đoàn chiên được sống và sống dồi dào.
Là một Tông Đồ luôn thao thức loan báo Tin Mừng,
Ngài phản chiếu lòng thương xót của Chúa
đối với anh chị em lương dân
và những ai nghèo khổ
về phần xác cũng như phần hồn.

Thân lạy Chân Phước Phanxicô Xaviê Trương Bửu
Diệp,

xin cầu bầu cùng Chúa cho chúng con...

(thinh lặng dâng ước nguyện riêng)

Xin cho chúng con

luôn vững vàng trong niềm tin,

nồng nàn trong lòng mến Chúa,

và quảng đại quên mình phục vụ tha nhân.

Amen.

(Vatican News)

Dignity Memorial ~ Funeral Homes & Cemetery Parks



Khu vườn an nghỉ:

*Đức Mẹ LaVang - *Đức Mẹ Lộ Đức

*Tobia - *Các Thánh Tử Đạo Việt Nam - *Vinh Cữu

Và nhiều vườn an nghỉ ngàn thu trong nghĩa trang

*Memorial Oaks - *Forest Park Westheimer - *F P Lawndale

*F P Woodlands - *Brookside - *Earthman Reshavem.

Tiffanie Thu Nguyen

Chuyên Viên Tư Vấn Thủ Tục An Táng & Hỏa Táng

Xin Liên Lạc: 832-566-6321

Email: tiffanie.nguyen@DignityMemorial.com



- Địa táng * Hỏa Táng * Lăng Mộ

- Nhà Quàn * Nghĩa Trang

- Quan Tài * Bình Dụng Tro

- Viếng Xác * Lễ Phát Táng

- Đào Mộ/Lấp Mộ * Kim Tinh

- Mộ Bia * Bia Đứng * Bia Nằm

- Đặt trước được giảm giá và khóa giữ giá lại

- Đặt trước không phải trả tiền lời

- Đặt trước được trả góp 3 năm hoặc 5 năm

- Đừng để quá trễ sẽ mất nhiều quyền lợi và discounts

- Đừng để gánh nặng và lo lắng cho gia đình

www.prepaidfunerals.texas.gov

<http://www.dignitymemorial.com/en-us/index.page>

Dignity

MEMORIAL

LIFE WELL CELEBRATED

VAN HOUSTON ACADEMY

TRƯỜNG TƯ THỰC VIỆT NAM ĐẦU TIÊN TẠI HOUSTON

- CHÀO ĐÓN HỌC SINH TỪ MẪU GIÁO ĐẾN LỚP 12
- TỶ LỆ TRUNG BÌNH GIỮA GIÁO VIÊN: HỌC SINH LÀ 1:10
- CẤP I-20 - NHẬN HỒ SƠ DU HỌC TỰ DU HỌC SINH VIỆT NAM ĐẾN TOÀN THẾ GIỚI
- TRƯỜNG TƯ THỰC ĐƯỢC CHỨNG NHẬN VỚI ĐẦY ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỰ TIỂU BANG TEXAS VÀ LIÊN BANG HOA KỲ
- MIỄN PHÍ CHƯƠNG TRÌNH AFTER SCHOOL

13618 Bellaire Blvd Ste E3, Houston, TX 77083 832-359-3417
Facebook.com/VanHoustonAcademy

AIR VANGARD

(832) 279-8839

Chuyên: Sửa chữa, bảo trì, thay mới máy lạnh & Suối, walk-in Freezer & Cooler cho nhà và cơ sở thương mại

THẬT THÀ - TẬN TÂM - UY TÍN
GIÁ CẢ PHẢI CHĂNG

VĂN NGUYỄN
TACLA87904C

More Choice Insurance
THÁI PHẠM
AGENCY
 281-581-9999
AUTO-HOME-LIFE-COMMERCIAL
 và Lớp Xóa Ticket
 (không có ticket cũng nên học lớp này)
 * Tại Đây có bán điện thoại
V 247
 13236 Bellaire Blvd., @ Synott, Houston, TX 77083

JANET THUY BUI
 Chuyên Nghiệp & Tận Tâm
Realtor & Mortgage - Loan Originator
 Direct Line:
713-569-1558
 email: janetbui@yaho.com
 R.E. 543438 RMLO-NMLS 311921

Phong Construction
 Chuyên lợp mái nhà
 Build: tiệm, xây thêm phòng, làm sheetrock
 Sơn sửa, lát gạch- gỗ laminate
 Làm ống nước, thay bình nước nóng
 Thay cửa sổ, đồ xi măng
 Làm đá Granite countertop
 Xin Liên Lạc Phong: (832)790-1518
 (Định giá miễn phí)

Plumbing Service
Thợ ống nước
 Có License and Insured
 Sửa Chữa
 và Lắp ráp hệ thống nước nhà
 A/C Installation & Repair
 CERTIFIED BACKFLOW TESTER.
 Xin gọi cho Tuấn Đình # 832-654-6727

T-N DENTAL CENTER
 14360 Bellaire Blvd, Suite 104
 Houston, TX 77083
 Đối diện Fiesta, gần xa lộ 6
281-575-8008
 Nữ Bác Sĩ Nha Khoa
NGUYỄN THU NGUYỆT DDS
 Doctor of Dental Surgery
 Tốt nghiệp: Marquette University, Milwaukee, WI
 Bằng hành nghề tại Texas, California, Wisconsin
 Và 9 tiểu bang thuộc Central Regional USA
 Hiện là Bác sĩ điều trị của Harris County
 Hospital District, Houston, Texas
 Đảm trách **NHA KHOA TỔNG QUÁT**
NHA KHOA THẨM MỸ
NHA KHOA NHI ĐỒNG

NINH AIR
 Air Conditioning & Heating
Chuyên máy lạnh, sưởi & nước nóng
832-359-8430
 www.NinhAir.com
Thợ Điện (Electrician)
 Tự Nguyễn chuyên về điện.
 Sửa chữa và thay mới, nhận làm từ nhỏ đến lớn
 thay hộp điện tư nhân và thương mại.
 Thay bình nước nóng - Thông ống cống
 Có 25 kinh nghiệm có bằng điện
 việc làm đảm bảo.
 713-240-1206 or 713-261-8095

Đức Thành - Khô Bò
 11360 Bellaire Blvd, Suite 850 - Houston, TX 77072
 Điện thoại: 281.564.8899
 Các loại mứt khô
 Tôm khô Louisiana
 Cá đuối một nắng
 Các loại nước mát
 Khô gà lá chanh
 Khô heo cháy tỏi
 Trên 200 mặt hàng bán tại tiệm

AB REALTY & MORTGAGE
 11602 Bellaire Blvd Ste C Houston TX 77072
 Mua - Bán - Thuê - Mướn - Quản Trị
 Vay Tiền - Nhà - Đất và Cơ Sở Thương Mại
281-568-9988
 CO CHƯƠNG TRÌNH PRIVATE LENDER
 *Không cần chứng minh
 lợi tức hoặc credit xấu*
ĐẶC BIỆT VAY TIỀN FHA
 CHI CẦN DOWN 3.5%
 Christine Quỳnh NMLS 268981
www.ABRealtyMortgage.com

Bác Sĩ
NGUYỄN X. CƯỜNG
Chuyên trị và giải phẫu
TAI - MŨI - HỌNG
281-933-1700
 Đo thính lực & cấp máy trợ thính
 9225 Boone Rd. Houston 77099
 11914 Astoria # 555 Houston 77089

LỚP HỌC THI BẢNG Lái XE
 Lớp BẢNG VIẾT tiếng VIỆT: thứ Tư và thứ Bảy
THI LÁI XE TIẾNG VIỆT: từ thứ Hai đến thứ Bảy
 TẬP LÁI XE KHÔNG ĐAU SẼ HOÀN TIỀN LẠI 100%
 Trong khu Lee Sandwich, đối diện Hồng-Kông 4
 Tập xe an toàn, Kinh nghiệm, uy tín, xe 2 thắng
 Giá cả phải chăng
 Xin liên lạc: **TRUNG 832-275-0950**
THẮNG: 713-391-4573

ĐỨC HƯƠNG GIÒ CHẢ
 11360 Bellaire Blvd., #950 - Houston, TX 77072
 (Trong khu Tương Đới Chiến Sĩ, đối diện nhà hàng A Lý)
Tiệm Chính Gốc Của Đức Hương Cali
ĐỨC HƯƠNG GIÒ CHẢ
 CHUYÊN SẢN XUẤT
 GIÒ CHẢ NÓNG
 MỖI NGÀY:
 281.988.6155
 Đặc biệt
 KHÔNG DÙNG
 HÀN THE
 Giò gà Nấm Hương
 Chả Quế, Chả Chiên
 Nem Chua
 Chả Bông
 Bánh Dầy, Bánh Giò
 Giờ mở cửa: 7am - 7pm • 6 ngày 1 tuần (nghỉ thứ 4)

TWFG Insurance Services, Inc.
 Đại diện nhiều hãng bảo hiểm
 danh tiếng như:
 Safeco, Hartford, Progressive,
 Metlife Auto, Travelers...
 Xin L/L để mua bảo hiểm tốt & rẻ.
281-444-9300
 Joseph Vu
 13480 Veterans Memorial Dr., Ste. P4, Houston, TX 77014

HƯƠNG XUÂN TOFU
 8388 W. Sam Houston S. Suite 134 - Houston, TX 77072
 * Hương Xuân sản xuất đậu hũ tươi (trắng) và chiên mỗi ngày
 * Đậu hũ Hương Xuân không dùng thạch cao & chất bảo quản
 Xin gọi: **832.581.5180 & 281.416.6231**

LUCKY STAR
 DECORATING & DESIGNS
281-902-8888
 *Đại hạ giá gỗ Laminate
 dày 12.3mm / \$ 1.29 sqf
 *Tiền công chỉ có \$1 / 1sqf
 *Định giá & giao vật liệu free
 *Sẽ đem mẫu tới tận nhà
 *Đặc biệt làm cầu thang \$59.00
 cho một bậc (tiền công + vật liệu)
 *Chúng tôi làm overnight cho
 những cơ sở thương mại
www.luckystarflooring.com

ĐỨC HƯƠNG GIÒ CHẢ
 CHUYÊN SẢN XUẤT
 GIÒ CHẢ NÓNG
 MỖI NGÀY:
 281.988.6155
 Đặc biệt
 KHÔNG DÙNG
 HÀN THE
 Giò gà Nấm Hương
 Chả Quế, Chả Chiên
 Nem Chua
 Chả Bông
 Bánh Dầy, Bánh Giò
 Giờ mở cửa: 7am - 7pm • 6 ngày 1 tuần (nghỉ thứ 4)

Allstate
 UY TÍN
 * Bảo Hiểm
 You are in good hands
 11110 Bellaire #105
 Houston, TX 77072
 * XE
 * NHÀ
 * NHẬN
 * THỎ
 * THUỞNG
 * MAI
281-495-5803
 Nguyễn Văn Thi
 (Tony)
 Agent

Thủy Nguyễn
 REALTOR
 281-774-8047
 thuynguyen123@yahoo.com
 Mua, bán, thuê nhà hay có
 nhu cầu liên quan đến địa
 ốc, xin liên lạc Bích Thủy.
 Hãy tin rằng bên cạnh quý vị
 là một người tận tâm, chu
 đáo, làm việc hữu hiệu cho
 lợi ích của quý vị

Thủy Nguyễn
 REALTOR
 281-774-8047
 thuynguyen123@yahoo.com
 Mua, bán, thuê nhà hay có
 nhu cầu liên quan đến địa
 ốc, xin liên lạc Bích Thủy.
 Hãy tin rằng bên cạnh quý vị
 là một người tận tâm, chu
 đáo, làm việc hữu hiệu cho
 lợi ích của quý vị

NGHĨA TRANG VIỆT NAM
 FOREST PARK EAST FUNERAL HOME
 21620 Gulf Freeway - Webster - TX 77598
 ĐẤT NGHĨA TRANG * NHÀ QUẦN * AN TÁNG * HOA * MỘ BIA
 L/L Kim Ghi: 713-391-4708

CÔNG TY ĐIỆN LỰC
TPL
 TEXAS POWER & LIGHTING
ENERGY
713-552-0484
www.tplenergy.com